

DANH SÁCH HỌC SINH CÁC LỚP

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1	Nguyễn Thạch Anh	6/1	1202114621003880
2	Trần Lê Ngọc Ánh	6/1	1202114621003881
3	Nguyễn Quốc Dũng	6/1	1202114621003882
4	Lê Hoàng Bảo Duy	6/1	1202114621003883
5	Võ Hoàng Thái Dương	6/1	1202114621003884
6	Nguyễn Hải Đăng	6/1	1202114621003885
7	Võ Hoàng Thiên Đăng	6/1	1202114621003886
8	Trần Hương Giang	6/1	1202114621003887
9	Lê Khánh Hà	6/1	1202114621003888
10	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	6/1	1202114621003889
11	Võ Ngọc Hân	6/1	1202114621003890
12	Huỳnh Lê Tấn Huy	6/1	1202114621003892
13	Nguyễn Quốc Huy	6/1	1202114621003893
14	Nguyễn Quang Khải	6/1	1202114621003894
15	Nguyễn Bình An Khang	6/1	1202114621003895
16	Mai Lê Đăng Khoa	6/1	1202114621003897
17	Tổng Anh Khoa	6/1	1202114621003898
18	Võ Nhất Gia Kiệt	6/1	1202114621003899
19	Cao Hoàng Ngọc Lan	6/1	1202114621003900
20	Đỗ Khánh Linh	6/1	1202114621003902
21	Lê Ngọc Linh	6/1	1202114621003903
22	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	6/1	1202114621003904
23	Nguyễn Lê Phương Minh	6/1	1202114621003905
24	Hà Kiều My	6/1	1202114621003906
25	Nguyễn Thảo My	6/1	1202114621003907
26	Trương Phương Nam	6/1	1202114621003908
27	Trịnh Phi Phi	6/1	1202114621003912
28	Nguyễn Trọng Phúc	6/1	1202114621003913
29	Nguyễn Hoàng Quân	6/1	1202114621003914
30	Đào Anh Thơ	6/1	1202114621003915
31	Nguyễn Hoàng Yên Thư	6/1	1202114621003916
32	Phan Vũ Phương Trúc	6/1	1202114621003918
33	Võ Thủy Vân	6/1	1202114621003919
34	Lâm Hải An	6/2	1202114621003952
35	Trần Gia An	6/2	1202114621003953
36	Lương Tùng Anh	6/2	1202114621003954
37	Vũ Ngọc Ánh	6/2	1202114621003955
38	Đào Gia Bách	6/2	1202114621003956
39	Phùng Ngọc Bách	6/2	1202114621003957
40	Phạm Minh Châu	6/2	1202114621003958
41	Phùng Ngọc Diệp	6/2	1202114621003959

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
42	Kiều Ngọc Thùy Dương	6/2	1202114621003960
43	Chu Phú Đạt	6/2	1202114621003961
44	Vũ Khoa Điền	6/2	1202114621003962
45	Nguyễn Thu Giang	6/2	1202114621003963
46	Cao Hoàng Minh Hằng	6/2	1202114621003964
47	Đặng Gia Hân	6/2	1202114621003965
48	Nguyễn Tuấn Hưng	6/2	1202114621003966
49	Nguyễn Hoàng Kim Khánh	6/2	1202114621003967
50	Hoàng Khánh Lam	6/2	1202114621003968
51	Lê Bá Trúc Lam	6/2	1202114621003969
52	Nguyễn Thùy Linh	6/2	1202114621003970
53	Nguyễn Bảo Nam	6/2	1202114621003971
54	Nguyễn Hoàng Ngân	6/2	1202114621003972
55	Nguyễn Trần Khánh Ngọc	6/2	1202114621003973
56	Lý Xuân Nguyên	6/2	1202114621003974
57	Nguyễn Hoàng Thanh Nguyên	6/2	1202114621003975
58	Vũ Hải Phong	6/2	1202114621003976
59	Nguyễn Minh Quân	6/2	1202114621003977
60	Nguyễn Bùi Tiên San	6/2	1202114621003978
61	Mai Minh Sơn	6/2	1202114621003979
62	Lê Phạm Đan Thanh	6/2	1202114621003980
63	Bùi Quốc Thắng	6/2	1202114621003981
64	Lê Trần Hưng Thịnh	6/2	1202114621003982
65	Doãn Vũ Diệu Thu	6/2	1202114621003983
66	Lê Phạm Đan Thư	6/2	1202114621003984
67	Phan Chí Toàn	6/2	1202114621003985
68	Trần Ngọc Bảo Trân	6/2	1202114621003986
69	Phan Duy Trọng	6/2	1202114621003987
70	Nguyễn Ngân Tuyền	6/2	1202114621003988
71	Nguyễn Võ Thu Uyên	6/2	1202114621003989
72	Nguyễn Viết Vương	6/2	1202114621003990
73	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	6/2	1202114621003991
74	Hoàng Nguyễn Bảo Anh	6/3	1202114621003992
75	Phan Chí Anh	6/3	1202114621003993
76	Hoàng Thị Minh Châu	6/3	1202114621003994
77	Nguyễn Thùy Châu	6/3	1202114621003995
78	Vũ Minh Đức	6/3	1202114621003996
79	Nguyễn Thu Hà	6/3	1202114621003997
80	Nguyễn Hồng Phúc Hậu	6/3	1202114621003998
81	Phạm Bùi Việt Hoàng	6/3	1202114621003999
82	Nguyễn Phan Khánh Huy	6/3	1202114621004000
83	Võ Nhật Hưng	6/3	1202114621004001
84	Lê Anh Khoa	6/3	1202114621004002

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
85	Trần Đăng Khoa	6/3	1202114621004003
86	Đỗ Duy Khôi	6/3	1202114621004004
87	Huỳnh Đăng Khôi	6/3	1202114621004005
88	Chu Nhã Kỳ	6/3	1202114621004006
89	Võ Ngọc Khánh Linh	6/3	1202114621004007
90	Lê Hải Long	6/3	1202114621004008
91	Nguyễn Bảo Long	6/3	1202114621004009
92	Phạm Ngọc Nam	6/3	1202114621004010
93	Nguyễn Khánh Ngân	6/3	1202114621004011
94	Trịnh Thùy Bảo Ngọc	6/3	1202114621004012
95	Đỗ Phạm Thiên Nhi	6/3	1202114621004013
96	Huỳnh Nguyễn Thảo Nhi	6/3	1202114621004014
97	Nguyễn Trần Phát	6/3	1202114621004015
98	Phạm Gia Phúc	6/3	1202114621004016
99	Trần Lê Bảo Phúc	6/3	1202114621004017
100	Trương Gia Phúc	6/3	1202114621004018
101	Nguyễn Anh Quân	6/3	1202114621004019
102	Trần Duy Tân	6/3	1202114621004020
103	Nguyễn Anh Thư	6/3	1202114621004021
104	Nguyễn Anh Thy	6/3	1202114621004022
105	Trương Bảo Thy	6/3	1202114621004023
106	Lê Thảo Tiên	6/3	1202114621004024
107	Lâm Thiên Trường	6/3	1202114621004025
108	Hà Quang Tú	6/3	1202114621004026
109	Nguyễn Anh Tuấn	6/3	1202114621004027
110	Nguyễn Đình Quang Vinh	6/3	1202114621004028
111	Nguyễn Ngọc Hải Yến	6/3	1202114621004029
112	Trương Gia Bảo	6/4	1202114621004030
113	Trương Gia Bảo	6/4	1202114621004031
114	Trương Thiên Bảo	6/4	1202114621004032
115	Đào Ngọc Minh Châu	6/4	1202114621004033
116	Trì Gia Hân	6/4	1202114621004034
117	Đinh Trung Hiếu	6/4	1202114621004035
118	Nguyễn Đức Hiếu	6/4	1202114621004036
119	Nguyễn Minh Hiếu	6/4	1202114621004037
120	Đặng Trọng Hưng	6/4	1202114621004038
121	Trần Hoàng Ngọc Hương	6/4	1202114621004039
122	Phạm Minh Khang	6/4	1202114621004040
123	Phan Minh Duy Khang	6/4	1202114621004041
124	Lâm Hồ Kim Khánh	6/4	1202114621004042
125	Lê Huỳnh Minh Khoa	6/4	1202114621004043
126	Lâm Hồ Kim Khuyên	6/4	1202114621004044
127	Bùi Phương Lâm	6/4	1202114621004045

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
128	Võ Ngọc Khánh Linh	6/4	1202114621004046
129	Trịnh Nguyễn Hồng Loan	6/4	1202114621004047
130	Ninh Hoàng Bảo Long	6/4	1202114621004048
131	Phạm Hoàng Tuệ Nguyên	6/4	1202114621004049
132	Võ Thanh Nguyên	6/4	1202114621004050
133	Ngô Ngọc Thảo Nhi	6/4	1202114621004051
134	Phạm Thị Minh Oa	6/4	1202114621004052
135	Lê Hồ Minh Sơn	6/4	1202114621004053
136	Trần Hoàng Thịnh	6/4	1202114621004054
137	Lê Anh Thư	6/4	1202114621004055
138	Nguyễn Hoài Thư	6/4	1202114621004056
139	Nguyễn Ngọc Quỳnh Thư	6/4	1202114621004057
140	Nguyễn Bảo Thy	6/4	1202114621004058
141	Nguyễn Sanh Thanh Toàn	6/4	1202114621004059
142	Nguyễn Vũ Đức Toàn	6/4	1202114621004060
143	Mai Phan Hoàn Trang	6/4	1202114621004061
144	Dương Minh Trí	6/4	1202114621004062
145	Đỗ Minh Triết	6/4	1202114621004063
146	Nguyễn Ảnh Tú	6/4	1202114621004064
147	Nguyễn Lưu Ngọc Tú	6/4	1202114621004065
148	Lê Thị Thanh Tuyền	6/4	1202114621004066
149	Mai Nguyễn Ngọc An	6/5	1202114621004067
150	Bồ Thế Anh	6/5	1202114621004068
151	Trần Quốc Anh	6/5	1202114621004069
152	Nguyễn Nam Anh	6/5	1202114622004262
153	Mai Hoàng Ân	6/5	1202114621004070
154	Nguyễn Bảo Châu	6/5	1202114621004071
155	Nguyễn Trần Bảo Châu	6/5	1202114621004072
156	Nguyễn Hoàng Gia Hân	6/5	1202114621004073
157	Tổng Phạm Gia Hân	6/5	1202114621004074
158	Nguyễn Thị Thanh Hiền	6/5	1202114621004075
159	Lê Hoàn	6/5	1202114621004076
160	Đỗ Hoàng	6/5	1202114621004077
161	Võ Trác Huy	6/5	1202114621004078
162	Cao Nguyễn Minh Hưng	6/5	1202114621004079
163	Hoàng Đăng Bảo Khang	6/5	1202114621004080
164	Mai Nguyễn Minh Khôi	6/5	1202114621004081
165	Đoàn Lê Minh Khuê	6/5	1202114621004082
166	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	6/5	1202114621004083
167	Phạm Hoàng Quỳnh Lam	6/5	1202114622004259
168	Nguyễn Thắng Long	6/5	1202114621004084
169	Phạm Huỳnh Trúc Mai	6/5	1202114621004085
170	Đinh Nhật Minh	6/5	1202114621004086

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
171	Hoàng Nhật Minh	6/5	1202114621004087
172	Nguyễn Khang Gia Minh	6/5	1202114621004088
173	Thái Quang Minh	6/5	1202114621004089
174	Nguyễn Bảo Ngọc	6/5	1202114621004090
175	Ngô Vĩnh Hoàng Nguyên	6/5	1202114621004091
176	Phạm Hồ Đình Nguyên	6/5	1202114621004092
177	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	6/5	1202114621004093
178	Đinh Tấn Phát	6/5	1202114622004261
179	Đỗ Hoàn Thiên Phước	6/5	1202114621004094
180	Nguyễn Xuân Quyên	6/5	1202114621004095
181	Vĩnh Quý Tài	6/5	1202114621004096
182	Trần Khánh Thịnh	6/5	1202114621004097
183	Võ Hữu Trí	6/5	1202114621004098
184	Lê Thế Tuấn	6/5	1202114621004099
185	Lê Gia Uyên	6/5	1202114621004100
186	Trần Thiên Ân	6/6	1202114621004101
187	Ngô Nguyễn Nguyên Bảo	6/6	1202114621004102
188	Nguyễn Ngọc Khánh Băng	6/6	1202114621004103
189	Huỳnh Khả Chân	6/6	1202114621004104
190	Trần Nghi Dung	6/6	1202114621004105
191	Lương Ngọc Duyên	6/6	1202114621004106
192	Võ Thành Đạt	6/6	1202114621004107
193	Bùi Trần Bảo Hân	6/6	1202114621004108
194	Phan Cao Thanh Hiền	6/6	1202114621004109
195	Trần Bá Huy Hoàng	6/6	1202114621004110
196	Nguyễn Phúc Huy	6/6	1202114621004111
197	Đinh Gia Khang	6/6	1202114621004112
198	Nguyễn Minh Khang	6/6	1202114621004113
199	Lê Nam Khánh	6/6	1202114621004114
200	Vũ Quang Khánh	6/6	1202114621004115
201	Bùi Lương Hoàng Khôi	6/6	1202114621004116
202	Đào Anh Khôi	6/6	1202114621004117
203	Lê Gia Kiệt	6/6	1202114621004118
204	Võ Trần Tuấn Kiệt	6/6	1202114621004119
205	Trần Ngọc Quế Lâm	6/6	1202114621004120
206	Nguyễn Đặng Phương Linh	6/6	1202114621004121
207	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	6/6	1202114621004122
208	Lương Tổng Khả Minh	6/6	1202114621004123
209	Lưu Đình Bảo Nam	6/6	1202114621004124
210	Trương Huỳnh Kim Ngân	6/6	1202114621004125
211	Lại Thanh Nghi	6/6	1202114621004126
212	Nguyễn Phương Nghi	6/6	1202114621004127
213	Phạm Ngọc Phương Nghi	6/6	1202114621004128

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
214	Lương Trí Nhân	6/6	1202114621004129
215	Nguyễn Minh Phương	6/6	1202114621004130
216	Vương Thanh Thảo	6/6	1202114621004131
217	Lê Phước Thịnh	6/6	1202114621004132
218	Bùi Minh Thư	6/6	1202114621004133
219	Nguyễn Hữu Toàn	6/6	1202114621004134
220	Võ Thùy Trâm	6/6	1202114621004135
221	Đặng Châu Minh Trí	6/6	1202114621004136
222	Nguyễn Minh Triết	6/6	1202114621004137
223	Hà Trần Anh Tuấn	6/6	1202114621004138
224	Vũ Ngọc Phương Uyên	6/6	1202114621004139
225	Phùng Hoài An	6/7	1202114621004140
226	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	6/7	1202114621004141
227	Nguyễn Ảnh Vỹ Ân	6/7	1202114621004142
228	Đặng Gia Bảo	6/7	1202114621004143
229	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	6/7	1202114621004144
230	Lê Vũ Minh Châu	6/7	1202114621004145
231	Phạm Hoàng Dũng	6/7	1202114621004146
232	Trương Lê Duy	6/7	1202114621004147
233	Lê Ngọc Ánh Dương	6/7	1202114621004148
234	Phạm Minh Đạt	6/7	1202114621004149
235	Huỳnh Khánh Hà	6/7	1202114621004150
236	Trần Nguyễn Minh Hằng	6/7	1202114621004151
237	Văn Tiến Hưng	6/7	1202114621004152
238	Trần Gia Khanh	6/7	1202114621004153
239	Phạm Trung Kiên	6/7	1202114621004154
240	Nguyễn Khắc Luận	6/7	1202114621004155
241	Bùi Quang Minh	6/7	1202114621004156
242	Nguyễn Quốc Minh	6/7	1202114621004157
243	Nguyễn Bảo Nam	6/7	1202114621004158
244	Tiêu Mỹ Nhân	6/7	1202114621004159
245	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	6/7	1202114621004160
246	Trần Uyên Nhu	6/7	1202114621004161
247	Phạm Bình Phú	6/7	1202114621004162
248	Đặng Vũ Bảo Phúc	6/7	1202114621004163
249	Hoàng Phú Quang	6/7	1202114621004164
250	Trương Đường Phú Quý	6/7	1202114621004165
251	Lê Minh Quyền	6/7	1202114621004166
252	Nguyễn Sỹ Sang	6/7	1202114621004167
253	Tăng Phúc Tấn	6/7	1202114621004168
254	Phạm Minh Thành	6/7	1202114621004169
255	Bùi Thanh Thùy	6/7	1202114621004170
256	Lê Kim Thùy	6/7	1202114621004171

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
257	Trần Võ Minh Thư	6/7	1202114621004172
258	Hồ Phước Toàn	6/7	1202114621004173
259	Nguyễn Lê Anh Tuấn	6/7	1202114621004174
260	Lê Nguyễn Thanh Tuyền	6/7	1202114621004175
261	Trần Thị Kim Tuyền	6/7	1202114621004176
262	Nguyễn Hồng Phương Vy	6/7	1202114621004177
263	Đào Nguyễn Lan Anh	6/8	1202114621004178
264	Nguyễn Ngọc Lan Anh	6/8	1202114621004179
265	Nguyễn Lê Quốc Bảo	6/8	1202114621004180
266	Đan Khánh Băng	6/8	1202114621004181
267	Đỗ Ngọc Quế Chi	6/8	1202114621004182
268	Nguyễn Tùng Chi	6/8	1202114621004183
269	Huỳnh Bảo Duy	6/8	1202114621004184
270	Nguyễn Minh Hải Đăng	6/8	1202114621004185
271	Trần Vũ Thanh Hải	6/8	1202114621004186
272	Dương An Hoà	6/8	1202114621004187
273	Huỳnh Nhật Hoàng	6/8	1202114621004188
274	Nguyễn Nhật Hoàng	6/8	1202114621004189
275	Lê Thanh Thúy Hương	6/8	1202114621004190
276	Kim Đông Kha	6/8	1202114621004191
277	Nguyễn Trần Hoàng Khang	6/8	1202114621004192
278	Nguyễn Song Nhã Khanh	6/8	1202114621004193
279	Trương Võ Đăng Khoa	6/8	1202114621004194
280	Ngô Anh Khôi	6/8	1202114621004195
281	Quách Hải Kỳ	6/8	1202114621004196
282	Nguyễn Duy Long	6/8	1202114621004197
283	Hà Phương Mi	6/8	1202114621004198
284	Nguyễn Hoàng Minh	6/8	1202114621004199
285	Nguyễn Hoàng Minh	6/8	1202114621004200
286	Vũ Đặng Hoàng Minh	6/8	1202114621004201
287	Trần Ngọc Phương Nghi	6/8	1202114621004202
288	Trần Dương Thanh Ngọc	6/8	1202114621004203
289	Vũ Hoàng Thùy Như	6/8	1202114621004204
290	Nguyễn Hồng Phương	6/8	1202114621004205
291	Nguyễn Khánh Phương	6/8	1202114621004206
292	Nguyễn Minh Quang	6/8	1202114621004207
293	Nguyễn Hoàng Thanh Thảo	6/8	1202114621004208
294	Võ Nguyễn Nhật Thiện	6/8	1202114621004209
295	Lý Đậu Quốc Thịnh	6/8	1202114621004210
296	Đoàn Trần Minh Thuận	6/8	1202114621004211
297	Phạm Quang Thuận	6/8	1202114621004212
298	Phạm Đức Trung	6/8	1202114621004213
299	Trương Bảo Uyên	6/8	1202114621004214

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
300	Trần Ngọc Khả Vỹ	6/8	1202114621004215
301	Đào Nguyễn Phương Anh	6/9	1202114621004216
302	Trần Hoàng Bảo Anh	6/9	1202114621004217
303	Tôn Thất Hoàng Ân	6/9	1202114621004218
304	Phạm Bùi Gia Bảo	6/9	1202114621004219
305	Trần Ngọc Minh Châu	6/9	1202114621004220
306	Phạm Thanh Đức	6/9	1202114621004221
307	Trần Hồng Gia	6/9	1202114621004222
308	Lưu Mai Ngọc Hà	6/9	1202114621004223
309	Trương Thanh Hải	6/9	1202114621004224
310	Phạm Nguyên Gia Hân	6/9	1202114621004225
311	Phạm Trúc Hân	6/9	1202114621004226
312	Nguyễn Thiện Hoàng	6/9	1202114621004227
313	Nguyễn Quốc Huy	6/9	1202114621004228
314	Phạm Thị Thiên Hương	6/9	1202114621004229
315	Dương Quốc Vĩnh Khang	6/9	1202114621004230
316	Nguyễn Trần Nguyên Khang	6/9	1202114621004231
317	Hồ Đắc Khiêm	6/9	1202114621004232
318	Nguyễn Đức Khôi	6/9	1202114621004233
319	Trần Đỗ Phương Kỳ	6/9	1202114621004234
320	Trần Đức Minh	6/9	1202114621004235
321	Võ Hồ Khánh Ngọc	6/9	1202114621004236
322	Bùi Khánh Nhật	6/9	1202114621004237
323	Hoàng Nguyễn Quỳnh Nhi	6/9	1202114621004238
324	Lê Trần Trúc Quỳnh	6/9	1202114621004239
325	Trần Xuân Thành	6/9	1202114621004240
326	Nguyễn Đức Thắng	6/9	1202114621004241
327	Nguyễn An Thiên	6/9	1202114621004242
328	Đoàn Quốc Thịnh	6/9	1202114621004243
329	Ngô Thành Thịnh	6/9	1202114621004244
330	Quách Phúc Thịnh	6/9	1202114621004245
331	Nguyễn Quyết Tiến	6/9	1202114621004246
332	Danh Thị Thùy Trang	6/9	1202114621004247
333	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	6/9	1202114621004248
334	Nguyễn Ngọc Đức Trí	6/9	1202114621004249
335	Lê Trần Nam Trung	6/9	1202114621004250
336	Mai Quốc Tuấn	6/9	1202114621004251
337	Trịnh Anh Vũ	6/9	1202114621004252
338	Võ Ngọc Tường Vy	6/9	1202114621004253
339	Lê Phương Anh	6/10	1202114621003920
340	Nguyễn Ngọc Linh Anh	6/10	1202114621003921
341	Phan Lam Anh	6/10	1202114621003922
342	Nguyễn Hoàng Thiên Ân	6/10	1202114621003923

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
343	Nguyễn Đăng Duy	6/10	1202114621003924
344	Nguyễn Minh Hoàng	6/10	1202114621003925
345	Bùi Thị Diệu Huyền	6/10	1202114621003926
346	Hồ Trần Tuệ Khanh	6/10	1202114621003927
347	Huỳnh Nguyễn Minh Khôi	6/10	1202114621003928
348	Phạm Hải Lâm	6/10	1202114621003929
349	Nguyễn Khánh Linh	6/10	1202114621003930
350	Nguyễn Hoàng Long	6/10	1202114621003931
351	Nguyễn Lê Na	6/10	1202114621003932
352	Nguyễn Hoàng Ngọc	6/10	1202114621003933
353	Trần Khánh Ngọc	6/10	1202114621003934
354	Trần Nguyễn Khánh Ngọc	6/10	1202114621003935
355	Nguyễn Minh Nhất	6/10	1202114621003936
356	Nguyễn Huỳnh Thiên Phú	6/10	1202114621003937
357	Huỳnh Nhật Phương	6/10	1202114621003938
358	Phạm Hà Phương	6/10	1202114621003939
359	Phan Anh Quân	6/10	1202114621003941
360	Lê Nam Thông	6/10	1202114621003942
361	Cao Thiên Thanh Thủy	6/10	1202114621003943
362	Ngô Anh Thư	6/10	1202114621003944
363	Vương Ngọc Lan Thư	6/10	1202114621003945
364	Đỗ Phạm Mai Thy	6/10	1202114621003946
365	Lê Công Tính	6/10	1202114621003947
366	Trần Đức Trí	6/10	1202114621003948
367	Nguyễn Minh Triết	6/10	1202114621003949
368	Phạm Hoàng Vũ	6/10	1202114621003950
369	Nguyễn Minh Khánh Vy	6/10	1202114621003951
370	Bùi Việt Anh	7/1	1202114620001810
371	Nguyễn Thị Vân Anh	7/1	1202114620001811
372	Nguyễn Tú Anh	7/1	1202114620001812
373	Nguyễn Bá Quốc Bảo	7/1	1202114620001813
374	Nguyễn Tiến Bình	7/1	1202114620001814
375	Nguyễn Chất	7/1	1202114620001815
376	Lưu Quỳnh Chi	7/1	1202114620001816
377	Nguyễn Linh Bảo Chi	7/1	1202114620001817
378	Bùi Nhật Duy	7/1	1202114620001818
379	Phạm Thị Xuân Đan	7/1	1202114620001819
380	Nguyễn Hồ Hương Giang	7/1	1202114620001820
381	Trương Quỳnh Giao	7/1	1202114620001821
382	Nguyễn Hồng Minh Hà	7/1	1202114620001822
383	Nguyễn Trần Nhã Hân	7/1	1202114620001823
384	Nguyễn Đỗ Gia Huy	7/1	1202114620001824
385	Nguyễn Lâm Huy	7/1	1202114620001825

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
386	Tô Nguyễn Quang Huy	7/1	1202114620001826
387	Vũ Minh Huyền	7/1	1202114620001827
388	Huỳnh Nguyễn Tấn Hưng	7/1	1202114620001828
389	Phùng Mai Khanh	7/1	1202114620001829
390	Ngô Đoàn Minh Khoa	7/1	1202114620001830
391	Đỗ Hoàng Minh Khôi	7/1	1202114620001831
392	Phạm Minh Khôi	7/1	1202114620001832
393	Cao Gia Kiệt	7/1	1202114620001833
394	Lê Hoàng Tuấn Kiệt	7/1	1202114620001834
395	Nguyễn Phan Ngọc Linh	7/1	1202114620001835
396	Lê Bảo Minh	7/1	1202114620001836
397	Nguyễn Hoàng Khánh Ngân	7/1	1202114620001837
398	Nguyễn Bảo Ngọc	7/1	1202114620001838
399	Phạm Hồng Ngọc	7/1	1202114620001839
400	Vũ Thiện Nhân	7/1	1202114620001840
401	Nguyễn Mai Ý Nhi	7/1	1202114620001841
402	La Nguyễn Khương Như	7/1	1202114620001842
403	Nguyễn Văn Trịnh Phú	7/1	1202114620001843
404	Trần Hà Phương	7/1	1202114620001844
405	Trần Anh Quý	7/1	1202114620001845
406	Dương Tú Quỳnh	7/1	1202114620001846
407	Lê Minh Sơn	7/1	1202114620001847
408	Nguyễn Hữu Tâm	7/1	1202114620001848
409	Phạm Thị Hồng Thắm	7/1	1202114620001849
410	Nguyễn Minh Thắng	7/1	1202114620001850
411	Dương Tuấn Thịnh	7/1	1202114621003869
412	Nguyễn Vũ Phương Thùy	7/1	1202114620001851
413	Vũ Minh Thư	7/1	1202114620001852
414	Nguyễn Hoàng Đức Tuấn	7/1	1202114620001853
415	Đặng Thanh Tùng	7/1	1202114620001854
416	Huỳnh Phương Việt	7/1	1202114620001855
417	Nguyễn Hoàng Việt	7/1	1202114620001856
418	Nguyễn Duy An	7/2	1202114620001979
419	Lại Minh Anh	7/2	1202114620001980
420	Nguyễn Duy Anh	7/2	1202114620001981
421	Nguyễn Đức Anh	7/2	1202114620001982
422	Nông Thị Triêm Ân	7/2	1202114620001983
423	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	7/2	1202114620001984
424	Nguyễn Quang Bảo	7/2	1202114620001985
425	Phạm Quỳnh Phương Đan	7/2	1202114620001986
426	Bành Lê Hiếu Đình	7/2	1202114620001987
427	Nguyễn Đình Hiếu	7/2	1202114620001989
428	Dương Đức Hòa	7/2	1202114620001990

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
429	Nguyễn Trần Gia Huy	7/2	1202114620001991
430	Đình Bá Hưng	7/2	1202114620001992
431	Trần Vĩnh Hưng	7/2	1202114620001993
432	Huỳnh Thiên Hy	7/2	1202114620001994
433	Võ Lê Khanh	7/2	1202114620001995
434	Nguyễn Hữu Khoa	7/2	1202114620001996
435	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	7/2	1202114620001997
436	Nguyễn Trần Anh Khôi	7/2	1202114620001998
437	Trần Minh Khôi	7/2	1202114620001999
438	Vũ Anh Khôi	7/2	1202114621003879
439	Nguyễn Gia Kiệt	7/2	1202114620002000
440	Ông Thị Thiên Kim	7/2	1202114620002001
441	Nguyễn Hoàng Lân	7/2	1202114620002002
442	Võ Minh Long	7/2	1202114620002003
443	Trần Hà Mi	7/2	1202114621004254
444	Lê Công Minh	7/2	1202114620002004
445	Trần Bình Minh	7/2	1202114620002005
446	Đặng Nguyễn Hoàng Nam	7/2	1202114620002006
447	Phạm Nhất Nam	7/2	1202114620002007
448	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	7/2	1202114620002008
449	Hoàng Mẫn Nghi	7/2	1202114620002009
450	Lê Minh Nghĩa	7/2	1202114620002010
451	Đặng Hồ Yến Ngọc	7/2	1202114620002011
452	Lê Thanh Ngọc	7/2	1202114620002012
453	Lê Khôi Nguyên	7/2	1202114620002013
454	Nguyễn Tuyết Như	7/2	1202114620002014
455	Bùi Huy Phát	7/2	1202114620002015
456	Vũ Nguyễn Anh Quân	7/2	1202114620002016
457	Bùi Ngọc Cẩm Quyên	7/2	1202114620002017
458	Nguyễn Quỳnh	7/2	1202114620002018
459	Bùi Trọng Minh Sơn	7/2	1202114620002020
460	Lê Bá Hà Thanh	7/2	1202114620002021
461	Ngô Việt Thành	7/2	1202114620002022
462	Nguyễn Ngọc Anh Thư	7/2	1202114620002024
463	Phạm Ngọc Bảo Thy	7/2	1202114620002025
464	Phan Ngọc Thùy Trâm	7/2	1202114620002026
465	Cao Nguyễn Vân Anh	7/3	1202114620002027
466	Lê Nguyễn Việt Anh	7/3	1202114620002028
467	Lê Tuấn Anh	7/3	1202114620002029
468	Nguyễn Dư Phương Anh	7/3	1202114620002030
469	Tạ Trần Nguyên Anh	7/3	1202114620002031
470	Trần Ngọc Phương Anh	7/3	1202114620002032
471	Hoàng Đỗ Gia Bảo	7/3	1202114620002033

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
472	Nguyễn Thiện Bảo	7/3	1202114620002034
473	Hà Quế Chi	7/3	1202114620002035
474	Nguyễn Khánh Doan	7/3	1202114620002036
475	Đỗ Minh Duy	7/3	1202114620002037
476	Trần Anh Duy	7/3	1202114620002038
477	Trần Xuân Mỹ Duyên	7/3	1202114620002039
478	Lê Nguyễn Khánh Đan	7/3	1202114620002040
479	Nguyễn Tiến Đạt	7/3	1202114620002041
480	Bùi Thế Đăng	7/3	1202114620002042
481	Nguyễn Minh Đức	7/3	1202114620002043
482	Đoàn Việt Tiến Hùng	7/3	1202114620002044
483	Nguyễn Văn Tiến Hùng	7/3	1202114620002045
484	Nguyễn Việt Hùng	7/3	1202114620002046
485	Dương Gia Huy	7/3	1202114620002047
486	Lê Sỹ Đăng Huy	7/3	1202114620002048
487	Vũ Nam Khánh	7/3	1202114620002049
488	Đặng Nguyễn Đăng Khoa	7/3	1202114620002050
489	Nguyễn Đăng Khoa	7/3	1202114620002051
490	Dương Gia Linh	7/3	1202114620002052
491	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	7/3	1202114620002053
492	Tạ Bảo Linh	7/3	1202114620002054
493	Trần Nguyễn Trúc Linh	7/3	1202114620002055
494	Nguyễn Phan Tuấn Minh	7/3	1202114620002056
495	Nguyễn Thái Minh	7/3	1202114620002057
496	Đào Bình Nam	7/3	1202114620002058
497	Nguyễn Thanh Đông Nghi	7/3	1202114620002059
498	Dương Hoa Ngọc	7/3	1202114620002060
499	Trần Lâm Như	7/3	1202114620002061
500	Nguyễn Phan Thế Phong	7/3	1202114620002062
501	Hà Duy Phúc	7/3	1202114620002063
502	Lương Trần Minh Quân	7/3	1202114620002064
503	Trịnh Hiếu Quân	7/3	1202114620002065
504	Trần Nguyễn Như Quỳnh	7/3	1202114620002066
505	Võ Nguyễn Trúc Quỳnh	7/3	1202114620002067
506	Lê Hồng An Thuyên	7/3	1202114620002068
507	Trần Ngọc Anh Thư	7/3	1202114620002069
508	Trần Thanh Trúc	7/3	1202114620002070
509	Hoàng Hoài Trung	7/3	1202114620002071
510	Ngô Chơn Tuấn	7/3	1202114620002072
511	Trần Đăng Tuấn	7/3	1202114620002073
512	Nguyễn Ngọc Thiên An	7/4	1202114620002074
513	Đậu Vũ Trần Anh	7/4	1202114620002075
514	Nguyễn Hoàng Phương Anh	7/4	1202114620002076

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
515	Tô Gia Bảo	7/4	1202114620001861
516	Võ Nhân Bảo	7/4	1202114620002078
517	Nguyễn Ngọc Hồng Châu	7/4	1202114620002079
518	Nguyễn Lại Hân Di	7/4	1202114620002080
519	Nguyễn Đào Trung Dũng	7/4	1202114620002081
520	Nguyễn Ngọc Hà	7/4	1202114620002082
521	Bùi Gia Hân	7/4	1202114620002083
522	Thái Bá Anh Huy	7/4	1202114620002084
523	Thái Huy Khang	7/4	1202114620001869
524	Lương Thị Thoại Khanh	7/4	1202114620002085
525	Nguyễn Đình Khôi	7/4	1202114620002087
526	Phạm Tuấn Kiệt	7/4	1202114620002088
527	Võ Anh Kiệt	7/4	1202114620002089
528	Ngô Nhã Kỳ	7/4	1202114620001917
529	Đặng Trần Thảo Linh	7/4	1202114620002090
530	Quách Minh Long	7/4	1202114620002266
531	Huỳnh Quốc Minh	7/4	1202114620001876
532	Vũ Quang Minh	7/4	1202114620002092
533	Nguyễn Lý Lan My	7/4	1202114620002093
534	Trần Đình Hải My	7/4	1202114620002094
535	Nguyễn Trương Thiên Nam	7/4	1202114620002095
536	Vũ Đăng Nam	7/4	1202114620002096
537	Phan Thanh Nghị	7/4	1202114620002097
538	Phạm Khánh Ngọc	7/4	1202114620002099
539	Lâm Nguyên Phát	7/4	1202114620002101
540	Nguyễn Minh Phúc	7/4	1202114620002102
541	Nguyễn Minh Quang	7/4	1202114620002103
542	Trần Lê Minh Quân	7/4	1202114620002104
543	Nguyễn Ngọc Lan Thanh	7/4	1202114620002105
544	Đinh Hoàng Ngọc Thảo	7/4	1202114620002106
545	Nguyễn Phương Thảo	7/4	1202114620002107
546	Nguyễn Thị Phương Thùy	7/4	1202114620002108
547	Ngô Thùy Tiên	7/4	1202114620002109
548	Lê Minh Trí	7/4	1202114620002110
549	Trần Thanh Trường	7/4	1202114620002111
550	Lại Huỳnh Anh Tuấn	7/4	1202114621003876
551	Nguyễn Thị Cẩm Uyên	7/4	1202114620002112
552	Tạ Quang Vũ	7/4	1202114620003860
553	Đoàn Phương Vy	7/4	1202114620002113
554	Nguyễn Hoàng Yến Xuân	7/4	1202114620002116
555	Lê Ngọc Minh Yến	7/4	1202114620002117
556	Nguyễn Ngọc Khánh An	7/5	1202114620002119
557	Đỗ Quốc Anh	7/5	1202114620002120

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
558	Lê Vũ Đức Anh	7/5	1202114620002121
559	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	7/5	1202114620002122
560	Nguyễn Võ Duy Anh	7/5	1202114620002123
561	Lê Minh Anh	7/5	1202114620003861
562	Phạm Nguyễn Linh Chi	7/5	1202114620002125
563	Nguyễn Minh Chiến	7/5	1202114620002126
564	Bùi Nguyễn Hồng Giang	7/5	1202114620002127
565	Ngô Trọng Hiếu	7/5	1202114620002215
566	Trần Hoàng Thiên Hương	7/5	1202114620001868
567	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	7/5	1202114620002130
568	Lê Hoàng Nhật Kha	7/5	1202114620002131
569	Phạm Vân Khanh	7/5	1202114620002132
570	Phạm Anh Khoa	7/5	1202114620002134
571	Nguyễn Minh Khôi	7/5	1202114620002135
572	Nguyễn Tuấn Kiệt	7/5	1202114620002136
573	Dương Thị Trúc Linh	7/5	1202114620002137
574	Lê Hoàng Mạnh	7/5	1202114620002138
575	Nguyễn Ngọc Bảo Minh	7/5	1202114620002139
576	Trần Bảo Minh	7/5	1202114620002140
577	Phạm Ngọc Bảo Nghi	7/5	1202114620001923
578	Văn Bảo Nghi	7/5	1202114620001924
579	Hồ Thiện Nhân	7/5	1202114620002141
580	Nguyễn Thành Nhân	7/5	1202114620002272
581	Điền Hà Bảo Nhi	7/5	1202114620002142
582	Đinh Phương Nhi	7/5	1202114620002231
583	Đoàn Ngọc An Nhiên	7/5	1202114620003862
584	Vũ Hoàng Nam Phương	7/5	1202114620002144
585	Cao Trọng Tấn	7/5	1202114620002145
586	Phạm Thanh Thảo	7/5	1202114620002237
587	Nguyễn Vũ Long Thắng	7/5	1202114620002146
588	Nguyễn Hoàng Minh Thư	7/5	1202114620002148
589	Huỳnh Nguyễn Bảo Trân	7/5	1202114620002149
590	Phạm Minh Triết	7/5	1202114620002150
591	Ngô Kim Trúc	7/5	1202114620002151
592	Trần Nhã Thanh Trúc	7/5	1202114620002327
593	Nguyễn Thành Trung	7/5	1202114620002284
594	Hồ Sơn Tùng	7/5	1202114620002153
595	Nguyễn Ngọc Cát Tường	7/5	1202114620002154
596	Đỗ Phương Vi	7/5	1202114620002155
597	Đoàn Đức Vinh	7/5	1202114620002156
598	Lý Tường Vy	7/5	1202114620002157
599	Vũ Phương Vy	7/5	1202114620002159
600	Lê Hoàng Gia An	7/6	1202114620002160

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
601	Dương Ngọc Anh	7/6	1202114620002161
602	Nguyễn Đức Anh	7/6	1202114620002162
603	Trương Ngọc Ánh	7/6	1202114620002163
604	Trần Gia Bình	7/6	1202114620002164
605	Nguyễn Tiến Danh	7/6	1202114620002165
606	Phạm Khánh Duy	7/6	1202114620002166
607	Nguyễn Thành Đạt	7/6	1202114620002167
608	Đoàn Nguyễn Bảo Hân	7/6	1202114620002168
609	Nguyễn Duy Hoàng	7/6	1202114620002170
610	Đặng Ngô Minh Huy	7/6	1202114620002172
611	Phan Nhật Huy	7/6	1202114620002173
612	Võ Hoàng Huy	7/6	1202114620002174
613	Võ Huỳnh Tuấn Khang	7/6	1202114620002175
614	Nguyễn Tất Đăng Khoa	7/6	1202114620002176
615	Nguyễn Phạm Anh Khôi	7/6	1202114620002177
616	Nguyễn Nhã Kỳ	7/6	1202114620002178
617	Lê Trần Khánh Linh	7/6	1202114620002179
618	Vũ Khánh Linh	7/6	1202114620002180
619	Huỳnh Nhật Mai	7/6	1202114620002181
620	Phạm Hoàng Minh	7/6	1202114620002182
621	Trần Nhật My	7/6	1202114620002183
622	Trần Kim Bảo Nghi	7/6	1202114620002184
623	Nguyễn Trần Khánh Ngọc	7/6	1202114620002185
624	Nguyễn Hoàng Nguyên	7/6	1202114620002186
625	Vũ Thiện Nhân	7/6	1202114620002187
626	Trần Thanh Trúc Nhi	7/6	1202114620002188
627	Lê Nguyễn Gia Phát	7/6	1202114620002189
628	Trần Hữu Phúc	7/6	1202114620002190
629	Nguyễn Khánh Phương	7/6	1202114620002191
630	Trần Đại Minh Quân	7/6	1202114620002192
631	Nguyễn Tấn Thành Tài	7/6	1202114620002193
632	Trần Xuân Quốc Thái	7/6	1202114620002194
633	Đào Ngọc Trang Thanh	7/6	1202114620002195
634	Trương Ngọc Phương Thảo	7/6	1202114620002196
635	Phạm Nguyễn Minh Thông	7/6	1202114620002197
636	Võ Nguyễn Trung Tín	7/6	1202114620002198
637	Võ Tiến Toàn	7/6	1202114620002199
638	Nguyễn Đức Trí	7/6	1202114620002200
639	Lê Kim Tuyết	7/6	1202114620002329
640	Bùi Khánh Vân	7/6	1202114620002202
641	Liu Hương Vy	7/6	1202114620002203
642	Võ Ngọc Như Ý	7/6	1202114620002204
643	Lê Phúc An	7/7	1202114620002205

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
644	Lâm Võ Lan Anh	7/7	1202114620002207
645	Vương Trần Ngọc Ánh	7/7	1202114620002208
646	Huỳnh Gia Bảo	7/7	1202114620002383
647	Huỳnh Ngọc Bảo Châu	7/7	1202114620002209
648	Nguyễn Anh Tâm Đức	7/7	1202114620002210
649	Nguyễn Hương Giang	7/7	1202114620002211
650	Phạm Nhựt Hào	7/7	1202114620002212
651	Huỳnh Khánh Hân	7/7	1202114620002213
652	Lê Minh Hiếu	7/7	1202114620002214
653	Nguyễn Minh Hoàng	7/7	1202114620002216
654	Đỗ Lê Minh Huy	7/7	1202114620002217
655	Cao Tuấn Hưng	7/7	1202114620002218
656	Lê Tiến Hưng	7/7	1202114620002219
657	Trần Kinh Kha	7/7	1202114620002220
658	Trần Nguyễn Hoàng Khanh	7/7	1202114620002221
659	Võ Đăng Khoa	7/7	1202114620002222
660	Nguyễn Tạ Bảo Kỳ	7/7	1202114620002223
661	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	7/7	1202114620002224
662	Bùi Tô Minh Long	7/7	1202114620002225
663	Nguyễn Quỳnh Mai	7/7	1202114620002226
664	Võ Tấn Minh	7/7	1202114620002227
665	Văn Thị Tường My	7/7	1202114620002228
666	Võ Lê Thanh Ngân	7/7	1202114620001880
667	Đinh Trọng Nghĩa	7/7	1202114620002229
668	Tô Minh Ngọc	7/7	1202114620002100
669	Nguyễn Khôi Nguyên	7/7	1202114620002230
670	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	7/7	1202114620002232
671	Nguyễn Vũ Hoàng Phát	7/7	1202114620002233
672	Hồ Nguyễn Thảo Phương	7/7	1202114620002234
673	Hoàng Minh Quốc	7/7	1202114620002235
674	Nguyễn Phú Tài	7/7	1202114620002236
675	Đỗ Hữu Minh Thiên	7/7	1202114620002238
676	Đỗ Ngọc Anh Thư	7/7	1202114620002147
677	Giả Võ Anh Thư	7/7	1202114620002239
678	Phạm Thị Bảo Trâm	7/7	1202114620002241
679	Nguyễn Xuân Trí	7/7	1202114620002242
680	Bùi Trần Minh Triều	7/7	1202114620002243
681	Hứa Kiến Tuấn	7/7	1202114620002244
682	Nguyễn Hữu Vinh	7/7	1202114620002245
683	Nguyễn Ngọc Tường Vy	7/7	1202114620002158
684	Phạm Lê Tường Vy	7/7	1202114620002246
685	Nguyễn Mai Thiên An	7/8	1202114620002248
686	Mai Ngọc Bảo Anh	7/8	1202114620002249

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
687	Nguyễn Trần Phương Anh	7/8	1202114620002250
688	Nguyễn Lê Gia Bảo	7/8	1202114620002251
689	Trần Ngọc Minh Châu	7/8	1202114620002252
690	Phạm Minh Đức	7/8	1202114620002253
691	Phan Hoàng Hà	7/8	1202114620002254
692	Nguyễn Đoàn Thu Hằng	7/8	1202114620002128
693	Lương Gia Hân	7/8	1202114620002255
694	Trần Hoàng Hiệp	7/8	1202114620002169
695	Lê Minh Hoàng	7/8	1202114620002256
696	Trần Nhật Hoàng	7/8	1202114620002257
697	Trịnh Công Huân	7/8	1202114620002171
698	Huỳnh Gia Huy	7/8	1202114620002258
699	Nguyễn Võ Đông Huy	7/8	1202114620002259
700	Nguyễn Đăng Khang	7/8	1202114620002260
701	Đoàn Ngọc Y Khánh	7/8	1202114620002261
702	Lê Quang Đăng Khôi	7/8	1202114620002086
703	Đinh Hoàn Khôi	7/8	1202114620002262
704	Đỗ Dương Duy Khương	7/8	1202114620002263
705	Chu Gia Lạc	7/8	1202114620002264
706	Nguyễn Phạm Khánh Linh	7/8	1202114620002265
707	Trần Gia Long	7/8	1202114620002267
708	Phạm Vũ Hoàng Mai	7/8	1202114620002268
709	Nguyễn Đặng Ý My	7/8	1202114620002269
710	Trần Nguyễn Quốc Nam	7/8	1202114620002270
711	Phan Trần Bảo Ngọc	7/8	1202114620002271
712	Trần Thiện Nhân	7/8	1202114620002273
713	Đỗ Đăng Thảo Nhi	7/8	1202114620002274
714	Lý Chấn Phong	7/8	1202114620002276
715	Bùi Nguyễn Duy Thanh	7/8	1202114620002279
716	Trần Hải Thiên	7/8	1202114620002280
717	Trần Cát Nhã Thư	7/8	1202114620002281
718	Thái Gia Bảo Tiên	7/8	1202114620001893
719	Lê Ngọc Bảo Trân	7/8	1202114620002282
720	Phạm Ngọc Bảo Trân	7/8	1202114620002283
721	Đỗ Nguyễn Minh Trục	7/8	1202114620002285
722	Trương Phú Vinh	7/8	1202114620002286
723	Vũ Ngọc Khánh Vinh	7/8	1202114620002287
724	Nguyễn Công Vinh	7/8	1202114621003873
725	Nguyễn Ngọc Tường Vy	7/8	1202114620002114
726	Phan Thanh Tường Vy	7/8	1202114620002288
727	Lê Hoàng Yến	7/8	1202114620002289
728	Vũ Trần An An	7/9	1202114620002290
729	Ngô Hoàng Anh	7/9	1202114620002291

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
730	Phạm Quỳnh Anh	7/9	1202114620002292
731	Mai Gia Bảo	7/9	1202114620002293
732	Phạm Quốc Bảo	7/9	1202114620002294
733	Dương Minh Chi	7/9	1202114620002295
734	Phạm Minh Dũng	7/9	1202114620002296
735	Lê Ngân Long Hải	7/9	1202114620002297
736	Nguyễn Quỳnh Gia Hân	7/9	1202114620002298
737	Nguyễn Ngọc Hiếu	7/9	1202114620002299
738	Trần Thái Hòa	7/9	1202114620002300
739	Hạ Duy Hoàn	7/9	1202114621003870
740	Trần Việt Hoàng	7/9	1202114620002301
741	Nguyễn Anh Huy	7/9	1202114620002302
742	Phạm Nguyễn Quỳnh Hương	7/9	1202114620002303
743	Nguyễn H Nam Khang	7/9	1202114620002304
744	Nguyễn Bình Khiêm	7/9	1202114620002305
745	Lê Đăng Khôi	7/9	1202114620002306
746	Nguyễn Bá Kiên	7/9	1202114620002307
747	Lê Nữ Yên Lam	7/9	1202114620002308
748	Phùng Đào Khánh Linh	7/9	1202114620002309
749	Nguyễn Ngọc Luận	7/9	1202114620002310
750	Trần Khánh Ly	7/9	1202114620001920
751	Trần Nguyễn Ngọc Mai	7/9	1202114620002311
752	Nguyễn Lưu Hải My	7/9	1202114620002312
753	Vũ Ngọc Nam	7/9	1202114620002313
754	Đào Thái Ngọc	7/9	1202114620002314
755	Đặng Hoàng Nguyên	7/9	1202114620002315
756	Phùng Trung Nguyên	7/9	1202114620002316
757	Lê Ngọc Bảo Nhi	7/9	1202114620002317
758	Trần Thị Cẩm Nhung	7/9	1202114620002318
759	Nguyễn Ngọc Thanh Phương	7/9	1202114620002319
760	Văn Phú Quý	7/9	1202114620002320
761	Lê Thị Mỹ Tâm	7/9	1202114620002321
762	Phùng Quang Thanh	7/9	1202114620002322
763	Đồng Trọng Thiện	7/9	1202114620002324
764	Trần Minh Thức	7/9	1202114620002325
765	Nguyễn Khánh Trân	7/9	1202114620002326
766	Hoàng Anh Trường	7/9	1202114620002328
767	Nguyễn Hoàng Cẩm Tú	7/9	1202114620002201
768	Nguyễn Hà Vũ	7/9	1202114620002330
769	Cao Như Ý	7/9	1202114620002331
770	Nguyễn Hoàng Yến	7/9	1202114620002332
771	Ngô Phương Anh	7/10	1202114620001857
772	Phan Ngô Tuấn Anh	7/10	1202114620001858

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
773	Võ Mai Anh	7/10	1202114620001859
774	Tổng Duy Anh	7/10	1202114620002124
775	Phan Tạ Hồng Ân	7/10	1202114620001860
776	Đỗ Đức Cường	7/10	1202114620001862
777	Nguyễn Thị Diễm Hằng	7/10	1202114620001864
778	Lư Gia Hân	7/10	1202114620002129
779	Đinh Xuân Hoàng	7/10	1202114620001865
780	Vũ Huy Hoàng	7/10	1202114620001866
781	Nguyễn Trần Gia Huy	7/10	1202114620001867
782	Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa	7/10	1202114620001870
783	Trần Gia Linh	7/10	1202114620001874
784	Nguyễn Quỳnh Mai	7/10	1202114621004255
785	Nguyễn Cao Minh	7/10	1202114620001877
786	Nguyễn Ngọc Hà My	7/10	1202114620001878
787	Lê Thảo Ngân	7/10	1202114620001879
788	Hồ Thị Kim Ngọc	7/10	1202114620001881
789	Hoàng Thy Bảo Ngọc	7/10	1202114620002098
790	Hoàng Minh Nguyên	7/10	1202114620001882
791	Hồ Nguyễn	7/10	1202114620001883
792	Hồ Nguyễn	7/10	1202114620001884
793	Nguyễn Bảo Nhi	7/10	1202114620001885
794	Nguyễn Yên Nhi	7/10	1202114622004258
795	Lê Phan	7/10	1202114620001886
796	Lê Viết Mỹ Phúc	7/10	1202114620001887
797	Huỳnh Văn Đông Quân	7/10	1202114620001888
798	Huỳnh Ngọc Phương Quỳnh	7/10	1202114622004260
799	Trần Minh Sáng	7/10	1202114620002771
800	Nguyễn Trần Thị Thanh Tâm	7/10	1202114620001889
801	Đinh Công Thái	7/10	1202114620001890
802	Lê Phúc Thành	7/10	1202114620001891
803	Huỳnh Ngọc Thịnh	7/10	1202114620001892
804	Ngô Hiền Tích	7/10	1202114621003871
805	Trần Ngọc Bảo Trân	7/10	1202114620001894
806	Đinh Công Trí	7/10	1202114620001895
807	Đinh Hoàng Tú	7/10	1202114620001896
808	Mai Hoàng Tú	7/10	1202114620002152
809	Châu Hải Vân	7/10	1202114620001897
810	Bùi Ngọc Tường Vy	7/10	1202114620001898
811	Huỳnh Nguyễn Như Ý	7/10	1202114620001899
812	Lê Thế An	7/11	1202114620002118
813	Bùi Ngọc Minh Anh	7/11	1202114620001900
814	Hồ Quỳnh Anh	7/11	1202114620001901
815	Nguyễn Đoàn Minh Anh	7/11	1202114620001902

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
816	Trịnh Nam Anh	7/11	1202114620001903
817	Phạm Nguyễn Hùng Anh	7/11	1202114620002077
818	Trần Gia Bảo	7/11	1202114620001904
819	Nguyễn Đức Duy	7/11	1202114620001905
820	Vũ Hải Đăng	7/11	1202114620001906
821	Phạm Huỳnh Trung Hải	7/11	1202114620001907
822	Ngô Huy Hoàng	7/11	1202114620001908
823	Đỗ Thái Học	7/11	1202114620001909
824	Bùi Khang Huy	7/11	1202114620001910
825	Phạm Trần Nhật Huy	7/11	1202114620001911
826	Trần Trọng Minh Khang	7/11	1202114620001912
827	Nguyễn Minh Khoa	7/11	1202114620001913
828	Nguyễn Hồ Anh Khôi	7/11	1202114620001914
829	Trương Nguyễn Anh Kiệt	7/11	1202114620001915
830	Nguyễn Ngọc Ánh Kim	7/11	1202114620001916
831	Phạm Trúc Lâm	7/11	1202114620001918
832	Trần Ngọc Yến Linh	7/11	1202114620001919
833	Mai Trần Lê Minh	7/11	1202114620001921
834	Nguyễn Trần Diễm My	7/11	1202114620001922
835	Hồ Bảo Ngọc	7/11	1202114620001925
836	Lê Đặng Thảo Nguyên	7/11	1202114620001926
837	Lâm Thanh Trúc Nguyễn	7/11	1202114620001927
838	Nguyễn Ngọc Linh Nhi	7/11	1202114620001928
839	Cao Đức Phát	7/11	1202114620001929
840	Trần Ngọc Phong	7/11	1202114620002143
841	Nguyễn Thiên Phú	7/11	1202114620001930
842	Nguyễn Hoàng Phúc	7/11	1202114620001931
843	Lê Hoàng Quân	7/11	1202114620001932
844	Châu Văn Đô Rin	7/11	1202114620001933
845	Vũ Đức Tài	7/11	1202114620002278
846	Phạm Thanh Tân	7/11	1202114620001934
847	Trần Bảo Thái	7/11	1202114620001935
848	Huỳnh Phạm Thanh Thảo	7/11	1202114620001936
849	Nguyễn Trung Tín	7/11	1202114620001938
850	Phạm Phương Trang	7/11	1202114620001939
851	Nguyễn Gia Tú	7/11	1202114620001940
852	Vũ Ngọc Mỹ Uyên	7/11	1202114620001941
853	Đinh Ngọc Phương Vy	7/11	1202114620001942
854	Quản Vũ Như Ý	7/11	1202114620001943
855	Ngô Ý An	7/12	1202114620001944
856	Đồng Minh Anh	7/12	1202114620001945
857	Nguyễn Cảnh Anh	7/12	1202114620001946
858	Nguyễn Hữu Minh Anh	7/12	1202114620001947

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
859	Ngô Quang Anh	7/12	1202114621003875
860	Lưu Đỗ Hoàng Bảo	7/12	1202114620001948
861	Nguyễn Gia Bảo	7/12	1202114620001949
862	Nguyễn Minh Châu	7/12	1202114620001950
863	Võ Khánh Nguyên Chi	7/12	1202114620001951
864	Bùi Linh Đan	7/12	1202114620001952
865	Lê Đình Tiến Đức	7/12	1202114620001953
866	Nguyễn Ngọc Hà	7/12	1202114620001954
867	Huỳnh Ngọc Bảo Hân	7/12	1202114620001955
868	Huỳnh Ngọc Gia Hân	7/12	1202114620001956
869	Lee Nguyễn Sung Hun	7/12	1202114620001957
870	Lê Vũ Mai Khanh	7/12	1202114620001958
871	Nguyễn An Khánh	7/12	1202114620001959
872	Phùng Chí Kiên	7/12	1202114620001960
873	Lương Anh Kiệt	7/12	1202114620001961
874	Nguyễn Tùng Lâm	7/12	1202114620001963
875	Phạm Mỹ Linh	7/12	1202114620001964
876	Huỳnh Ngọc Phương Mai	7/12	1202114620001965
877	Nguyễn Lê Tuấn Minh	7/12	1202114620001967
878	Nguyễn Phan Thụy Minh	7/12	1202114620001968
879	Nguyễn Thị Trà My	7/12	1202114622004257
880	Bùi Hoàng Khánh Ngọc	7/12	1202114620001969
881	Lê Minh Ngọc	7/12	1202114620001970
882	Nguyễn Sỹ Hoàng Phú	7/12	1202114620001971
883	Trần Hồ Anh Phú	7/12	1202114620001972
884	Lê Minh Phương	7/12	1202114620001973
885	Hà Mạnh Hoàng Sơn	7/12	1202114620001974
886	Lê Trần Minh Trí	7/12	1202114620001976
887	Nguyễn Hữu Kiến Văn	7/12	1202114620001977
888	Nguyễn Ngọc Như Ý	7/12	1202114620001978
889	Hứa Vân An	8/1	1202114620002333
890	Phan Ngọc Khánh An	8/1	1202114620002334
891	Nguyễn Quỳnh Anh	8/1	1202114620002335
892	Trần Võ Ngọc Anh	8/1	1202114620002336
893	Mai Thị Minh Châu	8/1	1202114620002337
894	Nguyễn Tuyết Minh Châu	8/1	1202114620002338
895	Trần Cao Thành Danh	8/1	1202114620002339
896	Nguyễn Minh Đạt	8/1	1202114620002340
897	Phan Minh Đạt	8/1	1202114620002341
898	Cao Nguyễn Việt Hà	8/1	1202114620002342
899	Phạm Trung Hải	8/1	1202114620002343
900	Lê Quang Huy	8/1	1202114620002344
901	Huỳnh Minh Khánh	8/1	1202114620002345

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
902	Phạm Phú Khánh	8/1	1202114620002346
903	Trương Ngọc Khánh	8/1	1202114620002347
904	Lê Minh Khôi	8/1	1202114620002348
905	Lâm Hồ Kim Khuê	8/1	1202114620002349
906	Phan Nguyễn Minh Khuê	8/1	1202114620002350
907	Lương Ngọc Tuệ Lâm	8/1	1202114620002351
908	Phạm Quang Minh	8/1	1202114620002353
909	Huỳnh Ngọc Thảo My	8/1	1202114620002354
910	Thân Huỳnh Thảo My	8/1	1202114620002355
911	Bùi Thị Thanh Ngân	8/1	1202114620002356
912	Trần Ngọc Bảo Nghi	8/1	1202114620002357
913	Trần Phương Nghi	8/1	1202114620002358
914	Trần Mai Thanh Ngọc	8/1	1202114620002359
915	Nguyễn Minh Thảo Nguyên	8/1	1202114620002360
916	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	8/1	1202114620002361
917	Lê Phạm Bảo Ny	8/1	1202114620002362
918	Lương Hoàng Phú	8/1	1202114620002363
919	Ngô Đăng Yển Phương	8/1	1202114620002364
920	Dương Tú Quyên	8/1	1202114620002365
921	Trần Lê Thảo Quỳnh	8/1	1202114620002366
922	Nguyễn Ngọc Tài	8/1	1202114620002367
923	Huỳnh Phú Thành	8/1	1202114620002368
924	Lê Bảo Thy	8/1	1202114620002369
925	Trần Nguyễn Bảo Trân	8/1	1202114620002370
926	Nguyễn Ngọc Minh Trúc	8/1	1202114620002371
927	Nguyễn Sanh Thanh Tú	8/1	1202114620002372
928	Huỳnh Hoàng Tuấn	8/1	1202114620002373
929	Dương Gia Bảo Tùng	8/1	1202114620002374
930	Phạm Minh Phương Uyên	8/1	1202114620002375
931	Nguyễn Tường Vân	8/1	1202114620002376
932	Hoàng Hải Việt	8/1	1202114620002377
933	Nguyễn Phương Vy	8/1	1202114620002378
934	Nguyễn Duy Anh	8/2	1202114620002460
935	Nguyễn Vân Anh	8/2	1202114620002461
936	Phan Hoàng Anh	8/2	1202114620002462
937	Võ Sang Duy Anh	8/2	1202114620002463
938	Nguyễn Trọng Bách	8/2	1202114620002464
939	Nguyễn Gia Bảo	8/2	1202114620002465
940	Lê Minh Chính	8/2	1202114620002466
941	Hoàng Anh Dũng	8/2	1202114620002467
942	Nguyễn Minh Đăng	8/2	1202114620002468
943	Bùi Hải Đăng	8/2	1202114621003878
944	Nguyễn Gia Hân	8/2	1202114620002469

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
945	Ngô Quý Hòa	8/2	1202114620002470
946	Nguyễn Trần Đức Huy	8/2	1202114620002472
947	Thái Gia Huy	8/2	1202114620002473
948	Nguyễn Lê Bảo Kha	8/2	1202114620002474
949	Lê Chí Khang	8/2	1202114620002475
950	Nguyễn Hưng Khang	8/2	1202114620002476
951	Lại Tùng Lâm	8/2	1202114620002477
952	Khúc Phương Linh	8/2	1202114620002478
953	Nguyễn Khánh Linh	8/2	1202114620002479
954	Nguyễn Ngọc Tuyết Linh	8/2	1202114620002480
955	Lê Chấn Long	8/2	1202114620002481
956	Lư Nhựt Long	8/2	1202114620002482
957	Nguyễn Hoàng Long	8/2	1202114620002483
958	Nguyễn Thành Long	8/2	1202114620002484
959	Trần Thị Ngọc Mẫn	8/2	1202114620002485
960	Phạm Nguyễn Trà My	8/2	1202114620002486
961	Huỳnh Phương Nam	8/2	1202114620002487
962	Nguyễn Hoàng Uyên Nghi	8/2	1202114620002488
963	Nguyễn Đình Nghĩa	8/2	1202114620002489
964	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	8/2	1202114620002491
965	Chung Gia Phát	8/2	1202114620003863
966	Huỳnh Đỗ Phú	8/2	1202114620002492
967	Phạm Gia Phú	8/2	1202114620002493
968	Hà Gia Phúc	8/2	1202114620002494
969	Lâm Trà Nam Phương	8/2	1202114620002495
970	Trịnh Võ Anh Quân	8/2	1202114620002496
971	Đỗ Vinh Quốc	8/2	1202114620002497
972	Trần Hữu Phước Thịnh	8/2	1202114620002498
973	Chung Gia Thịnh	8/2	1202114620003864
974	Nguyễn Ngọc Thanh Thư	8/2	1202114620002499
975	Lê Minh Triết	8/2	1202114620002500
976	Trần Công Vinh	8/2	1202114620002502
977	Phạm Gia Vy	8/2	1202114620002503
978	Nguyễn Thành An	8/3	1202114620002504
979	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	8/3	1202114620002506
980	Nguyễn Quế Anh	8/3	1202114620002507
981	Tăng Nhật Hoàng Anh	8/3	1202114620002508
982	Doãn Quỳnh Chi	8/3	1202114620002509
983	Trần Tuấn Dũng	8/3	1202114620002511
984	Ngô Mạnh Duy	8/3	1202114620002512
985	Đào Trần Mỹ Duyên	8/3	1202114620002513
986	Nguyễn Linh Đan	8/3	1202114620002514
987	Vũ Tiến Đạt	8/3	1202114620002515

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
988	Nguyễn Ngọc Hương Giang	8/3	1202114620002516
989	Nguyễn Minh Hiếu	8/3	1202114620002517
990	Trần Minh Hòa	8/3	1202114620002518
991	Huỳnh Hoàng Gia Huy	8/3	1202114620002519
992	Nguyễn Thành Cát Khánh	8/3	1202114620002520
993	Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	8/3	1202114620002521
994	Nguyễn Lê Trung Kiên	8/3	1202114620002522
995	Huỳnh Khánh Lam	8/3	1202114620002523
996	Vũ Hoàng Linh	8/3	1202114620002352
997	Trần Thùy Linh	8/3	1202114620002524
998	Trần Đặng Kiên Long	8/3	1202114620002525
999	Nguyễn Hùng Minh	8/3	1202114620002526
1000	Thái Nguyễn Bình Minh	8/3	1202114620002527
1001	Nguyễn Phạm Thảo My	8/3	1202114620002528
1002	Nguyễn Thảo My	8/3	1202114620002529
1003	Huỳnh Nhật Nam	8/3	1202114620002530
1004	Lê Gia Nghi	8/3	1202114620002531
1005	Trần Huỳnh Khôi Nguyên	8/3	1202114620002532
1006	Vũ Ngọc Phúc	8/3	1202114620002533
1007	Vũ Minh Phương	8/3	1202114620002534
1008	Nguyễn Vũ Minh Quang	8/3	1202114620002535
1009	Lâm Minh Quân	8/3	1202114620002536
1010	Lê Chiêu Quân	8/3	1202114620002537
1011	Nguyễn Anh Quân	8/3	1202114620002538
1012	Văn Diệp Nam Quân	8/3	1202114620002539
1013	Nguyễn Hoàng Tú Quyên	8/3	1202114620002540
1014	Hoàng Minh Thắng	8/3	1202114620002541
1015	Huỳnh Gia Thịnh	8/3	1202114620002542
1016	Nguyễn Thanh Trà	8/3	1202114620002543
1017	Nguyễn Minh Trí	8/3	1202114620002544
1018	Nguyễn Cao Tường Vi	8/3	1202114620002545
1019	Phùng Quang Vinh	8/3	1202114620002546
1020	Nguyễn Hữu Huy An	8/4	1202114620002547
1021	Phạm Ngọc Minh Anh	8/4	1202114620002549
1022	Võ Thái Quỳnh Anh	8/4	1202114620002642
1023	Phạm Quỳnh Anh	8/4	1202114621003868
1024	Trương Gia Bảo	8/4	1202114620002551
1025	Huỳnh Ngọc Nguyệt Cát	8/4	1202114620002552
1026	Trần Minh Bảo Châu	8/4	1202114620002553
1027	Lê Anh Duyệt	8/4	1202114620002554
1028	Trần Đặng Quốc Đạt	8/4	1202114620002555
1029	Trần Minh Đức	8/4	1202114620002557
1030	Lê Nguyễn Gia Hân	8/4	1202114620002559

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1031	Bùi Minh Hiếu	8/4	1202114620002560
1032	Lê Trần Gia Huy	8/4	1202114620002561
1033	Trần Gia Huy	8/4	1202114620002562
1034	Lý Minh Khang	8/4	1202114620002563
1035	Nguyễn Võ Duy Khang	8/4	1202114620002564
1036	Trần Đăng Khôi	8/4	1202114620002565
1037	Phùng Hoàng Khánh Linh	8/4	1202114620002567
1038	Trương Thiên Long	8/4	1202114620002568
1039	Nguyễn Phan Ánh Mai	8/4	1202114620002569
1040	Thân Đức Mẫn	8/4	1202114620002570
1041	Hà Nhật Minh	8/4	1202114620002571
1042	Nguyễn Ngọc Phương Nghi	8/4	1202114620002572
1043	Phan Trương Bách Ngọc	8/4	1202114620002573
1044	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	8/4	1202114620002574
1045	Tạ Phúc Nguyên	8/4	1202114620002575
1046	Nguyễn Hồng Vân Nhi	8/4	1202114620002576
1047	Tạ Thị Tuyết Nhi	8/4	1202114620002577
1048	Trần Ngọc Yến Nhi	8/4	1202114620002578
1049	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	8/4	1202114620002812
1050	Nguyễn Hà Vinh Phong	8/4	1202114620002580
1051	Phạm Minh Quân	8/4	1202114620002581
1052	Nguyễn Hoàng Thái	8/4	1202114620002582
1053	Nguyễn Nguyên Thảo	8/4	1202114620002584
1054	Đỗ Thế Thịnh	8/4	1202114620002586
1055	Lê Nguyễn Thanh Tuấn	8/4	1202114620002587
1056	Lê Hoàng Ái Vy	8/4	1202114620002590
1057	Lê Ngọc Trâm Vy	8/4	1202114620002591
1058	Nguyễn Vương Bình An	8/5	1202114620002592
1059	Nguyễn Quỳnh Anh	8/5	1202114620002548
1060	Nguyễn Minh Anh	8/5	1202114620002595
1061	Nguyễn Ngọc Anh	8/5	1202114620002596
1062	Nguyễn Xuân Quỳnh Anh	8/5	1202114620002597
1063	Võ Kim Hoàn Châu	8/5	1202114620002600
1064	Trần Phương Chi	8/5	1202114620002602
1065	Nguyễn Trung Dũng	8/5	1202114620002604
1066	Phan Lê Thanh Hải	8/5	1202114620002558
1067	Đoàn Nguyễn Minh Hoàng	8/5	1202114620002606
1068	Huỳnh Bá Huy Hoàng	8/5	1202114620002607
1069	Thái Trần Gia Huy	8/5	1202114620002703
1070	Nguyễn Nhật Huy	8/5	1202114620002744
1071	Phạm Nguyễn Lan Khanh	8/5	1202114620002609
1072	Bùi Vũ Đăng Khoa	8/5	1202114621004256
1073	Nguyễn Tuấn Khôi	8/5	1202114620002611

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1074	Võ Đại Gia Kiên	8/5	1202114620002613
1075	Nguyễn Hoàng Lâm	8/5	1202114620002615
1076	Trần Hà Khánh Linh	8/5	1202114620002617
1077	Trần Khánh Linh	8/5	1202114620002618
1078	Nguyễn Hoàng Ngọc Linh	8/5	1202114620002657
1079	Lê Ngọc Khai Minh	8/5	1202114620002619
1080	Trần Quang Minh	8/5	1202114620002716
1081	Trần Bảo Ngân	8/5	1202114620002406
1082	Nguyễn Tuấn Ngọc	8/5	1202114620002663
1083	Nguyễn Châu Minh Nguyên	8/5	1202114620002664
1084	Nguyễn Hải Nguyên	8/5	1202114620002759
1085	Đoàn Nguyễn Xuân Nhân	8/5	1202114620002622
1086	Nguyễn Tất Minh Nhật	8/5	1202114620002623
1087	Tạ Ngọc Tuyết Tâm	8/5	1202114620002626
1088	Trịnh Thành Thái	8/5	1202114620002583
1089	Nguyễn Minh Thơ	8/5	1202114620002628
1090	Bùi Đỗ Anh Thư	8/5	1202114620002676
1091	Đinh Nguyễn Lam Thy	8/5	1202114620002727
1092	Lê Thùy Trang	8/5	1202114620002629
1093	Đào Khánh Vân	8/5	1202114620002422
1094	Võ Nguyễn An Viên	8/5	1202114620002634
1095	Nguyễn Hà Vy	8/5	1202114620002636
1096	Nguyễn Hoàng Phương Vy	8/5	1202114620002637
1097	Lê Phước Xuyên Anh	8/6	1202114620002639
1098	Phạm Hoàng Anh	8/6	1202114620002640
1099	Phi Nguyễn Việt Anh	8/6	1202114620002641
1100	Trần Doanh Doanh	8/6	1202114620002643
1101	Nguyễn Tấn Duy	8/6	1202114620002644
1102	Đỗ Ngọc Duy	8/6	1202114620002783
1103	Vũ Minh Đông	8/6	1202114620002645
1104	Đoàn Châu Ngọc Hà	8/6	1202114620002646
1105	Vũ Hoàng Hải	8/6	1202114620002647
1106	Dương Trần Phương Hạnh	8/6	1202114620002698
1107	Nguyễn Thu Hằng	8/6	1202114620002648
1108	Đào Ngọc Hân	8/6	1202114620002649
1109	Trương Gia Hân	8/6	1202114620002650
1110	Vương Mai Hậu	8/6	1202114620002651
1111	Nguyễn Lê Duy Khang	8/6	1202114620002653
1112	Đặng Văn Khoa	8/6	1202114620002654
1113	Trần Minh Kiên	8/6	1202114620002655
1114	Trần Mỹ Kim	8/6	1202114620002656
1115	Trần Phùng Gia Linh	8/6	1202114620002658
1116	Nguyễn Giáp Hoàng Long	8/6	1202114620002659

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1117	Vũ Lê Phi Long	8/6	1202114620002660
1118	Trương Hà Mi	8/6	1202114620002661
1119	Lê Hải Minh	8/6	1202114620002662
1120	Nguyễn Thảo Nguyên	8/6	1202114620002665
1121	Nguyễn Triệu Phú	8/6	1202114620002666
1122	Nguyễn Đức Hồng Phúc	8/6	1202114620002667
1123	Hoàng Đức Quân	8/6	1202114620002669
1124	Nguyễn Đức Quyền	8/6	1202114620002670
1125	Phạm Tấn Sang	8/6	1202114620002671
1126	Trần Minh Sơn	8/6	1202114620002672
1127	Hoàng Ngọc Anh Tài	8/6	1202114620002673
1128	Lương Thiện Thành	8/6	1202114620002674
1129	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	8/6	1202114620002910
1130	Trần Nguyễn Hữu Trí	8/6	1202114620002677
1131	Trần Văn Tuấn	8/6	1202114620002678
1132	Nguyễn Hoàng Việt	8/6	1202114620002680
1133	Dương Quang Vũ	8/6	1202114620002682
1134	Lê Hoàng Vỹ	8/6	1202114620002683
1135	Nguyễn Ngọc Thanh Xuân	8/6	1202114620002684
1136	Dương Ngọc Như Ý	8/6	1202114620002685
1137	Nguyễn Dư Đông A	8/7	1202114620002686
1138	Phùng Đức Anh	8/7	1202114620002688
1139	Lê Việt Bách	8/7	1202114620002691
1140	Nguyễn Gia Bảo	8/7	1202114620002692
1141	Phạm Trần Linh Chi	8/7	1202114620002693
1142	Phan Duy Cường	8/7	1202114620002694
1143	Trịnh Bá Dũng	8/7	1202114620002695
1144	Phạm Tiến Đạt	8/7	1202114620002696
1145	Vũ Kim Đạt	8/7	1202114620002697
1146	Phạm Hùng Đức	8/7	1202114620002789
1147	Nguyễn Ngọc Khánh Hân	8/7	1202114620002699
1148	Phạm Minh Hoàng	8/7	1202114620002700
1149	Trần Huy Hoàng	8/7	1202114620002701
1150	Trương Minh Hoàng	8/7	1202114620002702
1151	Nguyễn Minh Nhật Huy	8/7	1202114620002652
1152	Trần Minh Khang Huy	8/7	1202114620002704
1153	Nguyễn Đoàn Gia Hưng	8/7	1202114620002705
1154	Lê Ngọc Quỳnh Hương	8/7	1202114620002706
1155	Nguyễn Mai Hương	8/7	1202114620002707
1156	Đinh Hữu Khang	8/7	1202114620002708
1157	Nguyễn Phúc Minh Khang	8/7	1202114620002709
1158	Trương Minh Khánh	8/7	1202114620002710
1159	Nguyễn Quang Lễ	8/7	1202114620002712

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1160	Nguyễn Tấn Lộc	8/7	1202114620002713
1161	Nguyễn Ngọc Thu Minh	8/7	1202114620002715
1162	Đỗ Ngọc Hà My	8/7	1202114620002717
1163	Chu Quế Ngọc	8/7	1202114620002718
1164	Hà Lê Thanh Ngọc	8/7	1202114620002719
1165	Trần Nam Khánh Ngọc	8/7	1202114620002720
1166	Nguyễn Phú Nguyên	8/7	1202114620002721
1167	Đỗ Thiện Nhân	8/7	1202114620002722
1168	Phan Hồng Phúc	8/7	1202114620002723
1169	Đinh Phạm Phú Quý	8/7	1202114620002724
1170	Nguyễn Xuân Thái	8/7	1202114620002772
1171	Mai Nguyễn Trung Thành	8/7	1202114620002726
1172	Bùi Bảo Trân	8/7	1202114620002728
1173	Phạm Lê Đức Trí	8/7	1202114620002729
1174	Lê Hoàng Việt	8/7	1202114620002731
1175	Nguyễn Thị Mỹ Vy	8/7	1202114620002732
1176	Trần Phương Anh	8/8	1202114620002733
1177	Nguyễn Mạnh Huy Bình	8/8	1202114620002736
1178	Lê Thanh Thành Danh	8/8	1202114620002737
1179	Lê Chí Dũng	8/8	1202114620002738
1180	Vũ Thị Phương Hà	8/8	1202114620002739
1181	Huỳnh Minh Hạnh	8/8	1202114620002740
1182	Vũ Nguyễn Huy Hoàng	8/8	1202114620002741
1183	Nguyễn Giản Gia Huy	8/8	1202114620002742
1184	Nguyễn Hoàng Đức Huy	8/8	1202114620002743
1185	Nguyễn Từ Đăng Huy	8/8	1202114620002745
1186	Văn Đức Huy	8/8	1202114620002746
1187	Nguyễn Phan Khang	8/8	1202114620002747
1188	Trần Minh Khang	8/8	1202114620002748
1189	Nguyễn Phúc Gia Khiêm	8/8	1202114620002750
1190	Phan Đăng Sơn Kỳ	8/8	1202114620002751
1191	Bùi Nhật Minh	8/8	1202114620002753
1192	Nguyễn Thị Thanh Nga	8/8	1202114620002754
1193	Nguyễn Huỳnh Khánh Ngân	8/8	1202114620002755
1194	Trần Lê Quỳnh Ngân	8/8	1202114620002756
1195	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	8/8	1202114620002757
1196	Vòng Bảo Ngọc	8/8	1202114620002758
1197	Nguyễn Nhật Hạ Nguyên	8/8	1202114620002760
1198	Trần Bảo Phương Nguyên	8/8	1202114620002761
1199	Trần Phương Thảo Nguyên	8/8	1202114620002762
1200	Nguyễn Minh Nhật	8/8	1202114620002763
1201	Nguyễn Dương Phong	8/8	1202114620002764
1202	Lê Trần Ngọc Phương	8/8	1202114620002766

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1203	Vũ Nguyễn Hoài Phương	8/8	1202114620002767
1204	Nguyễn Châu Như Quỳnh	8/8	1202114620002768
1205	Nguyễn Như Quỳnh	8/8	1202114620002769
1206	Nguyễn Thanh Sang	8/8	1202114620002770
1207	Nguyễn Đức Thành	8/8	1202114620002773
1208	Trần Bảo Thành	8/8	1202114620002774
1209	Trần Ngọc Dạ Thảo	8/8	1202114620002775
1210	Vũ Đình Thống	8/8	1202114620002675
1211	Nguyễn Xuân Tiến	8/8	1202114620003033
1212	Trần Ngọc Minh Trân	8/8	1202114620002777
1213	Nguyễn Trường	8/8	1202114620002778
1214	Phạm Trần Khánh Vân	8/8	1202114620002779
1215	Trần Nam An	8/9	1202114620002780
1216	Phạm Văn Tuấn Anh	8/9	1202114620002781
1217	Huỳnh Văn Tiến Dũng	8/9	1202114620002782
1218	Nguyễn Trần Khang Duy	8/9	1202114620002784
1219	Trần Minh Duy	8/9	1202114620002786
1220	Nguyễn Ngọc Linh Đan	8/9	1202114620002787
1221	Đặng Minh Đức	8/9	1202114620002788
1222	Nguyễn Việt Hưng	8/9	1202114620002791
1223	Bùi Minh Khang	8/9	1202114620002793
1224	Hà Nguyên Khang	8/9	1202114620002794
1225	Nguyễn Minh Khang	8/9	1202114620002795
1226	Phan Ngọc Phương Khanh	8/9	1202114620002796
1227	Lại Hoàng Đăng Khoa	8/9	1202114620002797
1228	Nguyễn Phúc Nguyên Khôi	8/9	1202114620002798
1229	Trương Minh Khôi	8/9	1202114620002799
1230	Nguyễn Hoàng Yến Linh	8/9	1202114620002800
1231	Tạ Thảo Linh	8/9	1202114620002801
1232	Vũ Phương Linh	8/9	1202114620002802
1233	Nguyễn Hoàng Long	8/9	1202114620002803
1234	Nguyễn Gia Minh	8/9	1202114620002804
1235	Nguyễn Hoàng Nam	8/9	1202114620002805
1236	Võ Ngọc Kim Ngân	8/9	1202114620002806
1237	Đặng Ái Nghi	8/9	1202114620002807
1238	Lê Uyên Nghi	8/9	1202114620002808
1239	Nguyễn Khánh Ngọc	8/9	1202114620002809
1240	Trần Phương Bảo Ngọc	8/9	1202114620002810
1241	Nguyễn Đức Minh Nhật	8/9	1202114620002811
1242	Trần Khánh Như	8/9	1202114620002813
1243	Nguyễn Phúc Huy Phong	8/9	1202114620002814
1244	Nguyễn Minh Phụng	8/9	1202114620002816
1245	Đoàn Nguyễn Minh Tâm	8/9	1202114620002817

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1246	Trần Thành Thái	8/9	1202114620002818
1247	Hồ Minh Thi	8/9	1202114620002819
1248	Trần Đức Thịnh	8/9	1202114620002820
1249	Trần Ngọc Thu	8/9	1202114620002822
1250	Huỳnh Đăng Bảo Thy	8/9	1202114620002823
1251	Huỳnh Ngọc Bảo Trân	8/9	1202114620002824
1252	Trịnh Đình Tuấn	8/9	1202114620002679
1253	Trần Mỹ Vy	8/9	1202114620002825
1254	Lương Ngọc Minh Anh	8/10	1202114620002379
1255	Nguyễn Hoàng Anh	8/10	1202114620002380
1256	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	8/10	1202114620002381
1257	Vũ Hoàng Anh	8/10	1202114620002382
1258	Nguyễn Khoa Bảo	8/10	1202114620002384
1259	Nguyễn Lê Thành Đạt	8/10	1202114620002386
1260	Trần Ngọc Minh Đạt	8/10	1202114620002387
1261	Lê Thị Hương Giang	8/10	1202114620002790
1262	Lê Gia Huy	8/10	1202114620002388
1263	Trần Khánh Hưng	8/10	1202114620002792
1264	Nguyễn Đức Khải	8/10	1202114620002390
1265	Huỳnh Nguyễn Duy Khang	8/10	1202114620002392
1266	Lê Trần Nam Khánh	8/10	1202114620002393
1267	Bùi Nguyễn Anh Khôi	8/10	1202114620002394
1268	Lê Đức Minh Khôi	8/10	1202114620002395
1269	Vũ Mai Lan	8/10	1202114620002396
1270	Hoàng Nguyễn Phương Linh	8/10	1202114620002397
1271	Hoàng Thy Bội Linh	8/10	1202114620002398
1272	Nguyễn Lê Phương Linh	8/10	1202114620002400
1273	Nguyễn Đức Long	8/10	1202114620002401
1274	Ngô Đắc Lộc	8/10	1202114620002402
1275	Trương Kiệt Luân	8/10	1202114620002403
1276	Nguyễn Quỳnh Mai	8/10	1202114620002404
1277	Cao Nguyễn Khánh Nam	8/10	1202114620002405
1278	Trần Tổng Thảo Nhi	8/10	1202114620002408
1279	Nguyễn Duy Phong	8/10	1202114620002409
1280	Hà Anh Quân	8/10	1202114620002411
1281	Nguyễn Trần Quốc Thái	8/10	1202114620002412
1282	Nguyễn Ngọc Thuần	8/10	1202114620002413
1283	Nguyễn Minh Thuần	8/10	1202114620002821
1284	Nguyễn Anh Thư	8/10	1202114620002415
1285	Phan Tây Thy	8/10	1202114620002416
1286	Trần Bảo Thy	8/10	1202114620002417
1287	Lý Trung Tính	8/10	1202114620002418
1288	Lê Minh Toàn	8/10	1202114620002419

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1289	Đinh Thiên Trường	8/10	1202114620002420
1290	Phan Doãn Tú	8/10	1202114620002421
1291	Huỳnh Trần Tường Vi	8/10	1202114620002423
1292	Nguyễn Tất Hoàng Việt	8/10	1202114620002424
1293	Nguyễn Anh Dũng	8/11	1202114620002427
1294	Lộc Mỹ Duyên	8/11	1202114620002428
1295	Phạm Hữu Hào	8/11	1202114620002429
1296	Nguyễn Ngọc Thu Hương	8/11	1202114620002430
1297	Trần Dương Khải	8/11	1202114620002431
1298	Lê Trần Bảo Khang	8/11	1202114620002432
1299	Nguyễn Trí Khang	8/11	1202114620002433
1300	Nguyễn Ngọc Phương Khanh	8/11	1202114620002434
1301	Trần Đăng Khoa	8/11	1202114620002435
1302	Nguyễn Đăng Khôi	8/11	1202114620002436
1303	Phan Phương Linh	8/11	1202114620002437
1304	Lê Hà Hoàng Long	8/11	1202114620002438
1305	Mai Hoàng Minh	8/11	1202114620002439
1306	Quách Ngọc Minh	8/11	1202114620002440
1307	Nguyễn Minh Nguyên	8/11	1202114620002442
1308	Vũ Trọng Nhân	8/11	1202114620002444
1309	Nguyễn Minh Nhật	8/11	1202114620002445
1310	Nguyễn Đặng Yến Nhi	8/11	1202114620002446
1311	Lê Khắc Minh Phúc	8/11	1202114620002447
1312	Trần Nguyễn Kim Phụng	8/11	1202114620002449
1313	Trần Ngô Minh Quân	8/11	1202114620002450
1314	Dương Minh Quý	8/11	1202114620002451
1315	Võ Nhất Thiên	8/11	1202114620002452
1316	Nguyễn Quốc Thịnh	8/11	1202114620002453
1317	Vũ Phạm Đức Thịnh	8/11	1202114620002454
1318	Nguyễn Mai Minh Thư	8/11	1202114620002455
1319	Trịnh Nguyễn Minh Thư	8/11	1202114620002456
1320	Nguyễn Đức Tín	8/11	1202114620002457
1321	Đỗ Nguyễn Thiên Trang	8/11	1202114620002458
1322	Nguyễn Ngọc Tùng	8/11	1202114620002459
1323	Hàng Ngọc Mỹ Anh	8/12	1202114620002593
1324	Nguyễn Hoàng Mỹ Anh	8/12	1202114620002594
1325	Võ Quỳnh Anh	8/12	1202114620002598
1326	Nguyễn Võ Lan Anh	8/12	1202114620002687
1327	Nguyễn Hoàng Thiên Bảo	8/12	1202114620002550
1328	Trần Gia Bảo	8/12	1202114620002735
1329	Nguyễn Hữu Bình	8/12	1202114620002599
1330	Lê Khánh Chi	8/12	1202114620002601
1331	Nguyễn Ngọc Thùy Dung	8/12	1202114620002603

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1332	Phạm Minh Đăng	8/12	1202114620002556
1333	Phạm Ngọc Bảo Hân	8/12	1202114620002605
1334	Nguyễn Phúc Khang	8/12	1202114620002608
1335	Lê Ngọc Kim Khuê	8/12	1202114620002612
1336	Nguyễn Võ Hoàng Kim	8/12	1202114620002614
1337	Trần Quốc Bảo Lân	8/12	1202114620002566
1338	Lý Gia Linh	8/12	1202114620002399
1339	Lương Diệu Linh	8/12	1202114620002616
1340	Nguyễn Hồ Huỳnh Mai	8/12	1202114620002714
1341	Vũ Ngọc Giáng My	8/12	1202114620002620
1342	Phan Huy Minh Ngọc	8/12	1202114620002621
1343	Võ Thị Yến Nhi	8/12	1202114620002579
1344	Nguyễn Ngọc Khánh Nhi	8/12	1202114621003877
1345	Vũ An Phú	8/12	1202114620002624
1346	Trịnh Hoàng Phúc	8/12	1202114620002410
1347	Nguyễn Trung Hoàng Phúc	8/12	1202114620002815
1348	Nguyễn Hà Thủy Phương	8/12	1202114620002625
1349	Đào Đức Thành	8/12	1202114620002725
1350	Cao Đức Thắng	8/12	1202114620002585
1351	Nguyễn Trần Thanh Thiện	8/12	1202114620002627
1352	Nguyễn Tấn Phước Thiện	8/12	1202114620002776
1353	Phạm Hoàng Bảo Trang	8/12	1202114620002630
1354	Bùi Trần Bảo Trân	8/12	1202114620002631
1355	Trần Hoàng Anh Tuấn	8/12	1202114620002632
1356	Nguyễn Huỳnh Minh Uyên	8/12	1202114620002633
1357	Trần Lương Vinh	8/12	1202114620002589
1358	Tô Khánh Vy	8/12	1202114620002425
1359	Đoàn Lê Thảo Vy	8/12	1202114620002635
1360	Dương Quỳnh Anh	9/1	1202114620002826
1361	Hoàng Ngọc Vân Anh	9/1	1202114620002827
1362	Huỳnh Bảo Anh	9/1	1202114620002828
1363	Lê Ngọc Hoàng Anh	9/1	1202114620002829
1364	Trịnh Mai Anh	9/1	1202114620002830
1365	Vũ Đình Việt Bách	9/1	1202114620002831
1366	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	9/1	1202114620002832
1367	Lại Minh Châu	9/1	1202114620002833
1368	Nguyễn Duy	9/1	1202114620002834
1369	Nguyễn Lê Khánh Dương	9/1	1202114620002835
1370	Nguyễn Thùy Dương	9/1	1202114620002836
1371	Nguyễn Đức Huy	9/1	1202114620002838
1372	Hồ Jennifer	9/1	1202114620002839
1373	Huỳnh Nguyên Khang	9/1	1202114620002840
1374	Phạm Văn Phú Khang	9/1	1202114620002841

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1375	Nguyễn Quỳnh Nguyên Khuê	9/1	1202114620002842
1376	Nguyễn Anh Kiệt	9/1	1202114620002843
1377	Cao Hoàng Phương Linh	9/1	1202114620002844
1378	Cao Khánh Linh	9/1	1202114620002845
1379	Trần Phạm Phương Linh	9/1	1202114620002846
1380	Đặng Anh Minh	9/1	1202114620002847
1381	Nguyễn Ngọc Phương Minh	9/1	1202114620002848
1382	Phùng Ngọc Hiền My	9/1	1202114620002849
1383	Nguyễn Quỳnh Ngân	9/1	1202114620002851
1384	Nguyễn Khánh Ngọc	9/1	1202114620002852
1385	Vũ Nguyễn Bích Ngọc	9/1	1202114620002853
1386	Nguyễn Thanh Thảo Nguyên	9/1	1202114620002854
1387	Ngô Trọng Nhân	9/1	1202114620002855
1388	Nguyễn Thành Nhân	9/1	1202114620002856
1389	Cù Mẫn Phương Nhi	9/1	1202114620002857
1390	Nguyễn Bảo Như	9/1	1202114620002858
1391	Lê Nguyên Phúc	9/1	1202114620002859
1392	Nguyễn Hoàng Quân	9/1	1202114620002860
1393	Trần Vũ Khánh Quỳnh	9/1	1202114620002861
1394	Hồ Rachel	9/1	1202114620002862
1395	Nguyễn Văn Trịnh Tài	9/1	1202114620002863
1396	Hoàng Nhật Thanh	9/1	1202114620002864
1397	Đinh Hữu Thắng	9/1	1202114620002865
1398	Phạm Huỳnh Bảo Thuy	9/1	1202114620002866
1399	Bùi Trần Minh Thư	9/1	1202114620002867
1400	Nguyễn Ngọc Minh Trang	9/1	1202114620002868
1401	Từ Ngọc Minh Tuệ	9/1	1202114620002869
1402	Bùi Minh Uyên	9/1	1202114620002870
1403	Nguyễn Thành Vinh	9/1	1202114620002871
1404	Lê Hoàng Vũ	9/1	1202114621003872
1405	Phạm Nguyên Gia Vy	9/1	1202114620002872
1406	Bùi Kim Anh	9/2	1202114620003040
1407	Chu Hiền Anh	9/2	1202114620003041
1408	Đỗ Ngọc Thiên Anh	9/2	1202114620003042
1409	Lê Quỳnh Tâm Anh	9/2	1202114620003043
1410	Lưu Đỗ Hoàng Bách	9/2	1202114620003044
1411	Lê Nguyễn Linh Chi	9/2	1202114620003045
1412	Nguyễn Hồng Đăng Dương	9/2	1202114620003046
1413	Trần Hải Dương	9/2	1202114620003048
1414	Đặng Đình Đức	9/2	1202114620003049
1415	Nguyễn Lê Bảo Hân	9/2	1202114620002837
1416	Dương Ngọc Hân	9/2	1202114620003050
1417	Trương Tùng Huy	9/2	1202114620003052

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1418	Mai Khánh Huyền	9/2	1202114620003053
1419	Tạ An Khang	9/2	1202114620003054
1420	Lê Hoàng An Khanh	9/2	1202114620003055
1421	Dương Quốc Khánh	9/2	1202114620003056
1422	Trần Kiên	9/2	1202114620003057
1423	Lê Ánh Liên	9/2	1202114620003058
1424	Lê Khánh Linh	9/2	1202114620003059
1425	Trịnh Minh Long	9/2	1202114620003060
1426	Huỳnh Hoàng Mạnh	9/2	1202114620003061
1427	Nguyễn Phạm Quang Minh	9/2	1202114620003062
1428	Vũ Đức Minh	9/2	1202114620003063
1429	Lê Bích Ngân	9/2	1202114620003064
1430	Lê Kim Ngân	9/2	1202114620003065
1431	Nguyễn Bảo Ngân	9/2	1202114620003066
1432	Nguyễn Khắc Bảo Ngọc	9/2	1202114620003067
1433	Phan Thụy Hồng Ngọc	9/2	1202114620003068
1434	Lê Thành Nhân	9/2	1202114620003069
1435	Nguyễn Hồng Nhật	9/2	1202114620003070
1436	Nguyễn Hà Khánh Như	9/2	1202114620003071
1437	Nguyễn Quỳnh Như	9/2	1202114620003072
1438	Nguyễn Đặng Gia Phúc	9/2	1202114620003073
1439	Nguyễn Minh Quân	9/2	1202114620003074
1440	Lê Như Quỳnh	9/2	1202114620003075
1441	Ngô Hữu Tài	9/2	1202114620003076
1442	Vũ Hoàng Thông	9/2	1202114620003078
1443	Trịnh Đức Thuận	9/2	1202114620003079
1444	Đỗ Ngọc Minh Thùy	9/2	1202114620003080
1445	Bùi Hoàng Đoan Trang	9/2	1202114620003082
1446	Trần Minh Triết	9/2	1202114620003083
1447	Ngô Phi Tùng	9/2	1202114620003084
1448	Nguyễn Khánh Vy	9/2	1202114620003085
1449	Bùi Lê Anh	9/3	1202114620003086
1450	Đỗ Phạm Đan Anh	9/3	1202114620003087
1451	Lê Trung Anh	9/3	1202114620003088
1452	Võ Phạm Quỳnh Anh	9/3	1202114620003089
1453	Trịnh Minh Nguyên Chương	9/3	1202114620003090
1454	Nguyễn Vũ Đức Dương	9/3	1202114620003047
1455	Nguyễn Thùy Dương	9/3	1202114620003091
1456	Phạm Phước Đạt	9/3	1202114620003092
1457	Nguyễn Hoàng Hà	9/3	1202114620003093
1458	Phạm Gia Hân	9/3	1202114620003094
1459	Phạm Minh Hoàng	9/3	1202114620003051
1460	Nguyễn Minh Hoàng	9/3	1202114620003095

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1461	Nguyễn Lưu Gia Hưng	9/3	1202114620003097
1462	Bành Lê Gia Khanh	9/3	1202114620003098
1463	Nguyễn Duy Khánh	9/3	1202114620003099
1464	Phan Ngọc Minh Khôi	9/3	1202114620003100
1465	Đổng Hà Trung Kiên	9/3	1202114620003101
1466	Lê Duy Kiên	9/3	1202114620003102
1467	Phạm Phương Linh	9/3	1202114620003103
1468	Nguyễn Đức Long	9/3	1202114620003104
1469	Ngô Kiệt Luân	9/3	1202114620003105
1470	Bùi Chu Minh	9/3	1202114620003106
1471	Đỗ Quang Minh	9/3	1202114620003107
1472	Teng Quang Minh	9/3	1202114620003108
1473	Phùng Trà My	9/3	1202114620003109
1474	Nguyễn Trần Hiếu Nghĩa	9/3	1202114620003110
1475	Lê Phù Mẫn Nhi	9/3	1202114620003111
1476	Phạm Quỳnh Như	9/3	1202114620003112
1477	Nguyễn Minh Phú	9/3	1202114620003113
1478	Đỗ Thanh Quang	9/3	1202114620003114
1479	Đỗ Ngọc Như Quỳnh	9/3	1202114620003115
1480	Phan Đặng Như Quỳnh	9/3	1202114620003116
1481	Nguyễn Trần Thái Sơn	9/3	1202114620003117
1482	Lê Huy Tân	9/3	1202114620003118
1483	Đặng Nguyễn Anh Thư	9/3	1202114620003120
1484	Vũ Hoàng Bảo Thy	9/3	1202114620003121
1485	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	9/3	1202114620003122
1486	Lê Hữu Trí	9/3	1202114620003123
1487	Nguyễn Cẩm Tú	9/3	1202114620003124
1488	Nguyễn Ngọc Kim Tuyến	9/3	1202114620003125
1489	Trần Quang Vinh	9/3	1202114620003126
1490	Nguyễn Thị Thúy Vy	9/3	1202114620003127
1491	Dương Hồng Anh	9/4	1202114620003128
1492	Nguyễn Minh Anh	9/4	1202114620003129
1493	Nguyễn Hoàng Ân	9/4	1202114620003130
1494	Đặng Hoàng Gia Bảo	9/4	1202114620003131
1495	Nguyễn Hương Bình	9/4	1202114620003132
1496	Nguyễn Hoàng Minh Duy	9/4	1202114620003133
1497	Nguyễn Hồ Bảo Duy	9/4	1202114620003134
1498	Nguyễn Tuấn Duy	9/4	1202114620003135
1499	Nguyễn Ngọc Tâm Giao	9/4	1202114620003137
1500	Nguyễn Ngọc Khánh Hà	9/4	1202114620003138
1501	Nguyễn Ngọc Ngân Hà	9/4	1202114620003139
1502	Nguyễn Tuấn Hào	9/4	1202114620003140
1503	Lê Gia Hân	9/4	1202114620003141

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1504	Phạm Ngọc Bảo Hân	9/4	1202114620003142
1505	Trần Khải Hoàn	9/4	1202114620003143
1506	Bùi Vũ Huy Hoàng	9/4	1202114620003144
1507	Nguyễn Hưng	9/4	1202114620003145
1508	Ngô Thế Khải	9/4	1202114620003146
1509	Nguyễn Phúc Khải	9/4	1202114620003147
1510	Nguyễn Anh Khoa	9/4	1202114620003149
1511	Trương Phú Đăng Khoa	9/4	1202114620003150
1512	Nguyễn Tăng Khôi	9/4	1202114620003151
1513	Trần Hoàng Linh	9/4	1202114620003153
1514	Hồng Mai	9/4	1202114620003154
1515	Nguyễn Lê Hoài Minh	9/4	1202114620003155
1516	Tăng Cẩm Mỹ	9/4	1202114620003156
1517	Bùi Trần Xuân Nghi	9/4	1202114620003157
1518	Đinh Bảo Ngọc	9/4	1202114620003158
1519	Trần Phúc Nguyên	9/4	1202114620003160
1520	Phan Khả Nhi	9/4	1202114620003161
1521	Trương Hạo Nhiên	9/4	1202114620003162
1522	Lê Đỗ Kim Oanh	9/4	1202114620003163
1523	Nguyễn Tiên Phong	9/4	1202114620003164
1524	Đỗ Minh Tâm	9/4	1202114620003165
1525	Đỗ Nhật Tấn	9/4	1202114620003166
1526	Lê Võ Hà Thi	9/4	1202114620003167
1527	Võ Hoàng Thông	9/4	1202114620003168
1528	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	9/4	1202114620003169
1529	Trần Như Anh Thư	9/4	1202114620003170
1530	Trần Minh Trí	9/4	1202114620003172
1531	Hồ Việt Triết	9/4	1202114620003173
1532	Trần Phương Uyên	9/4	1202114620003174
1533	Phan Lê Khánh Vân	9/4	1202114620003175
1534	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	9/5	1202114620003176
1535	Nguyễn Nhật Anh	9/5	1202114620003177
1536	Trương Đỗ Nhật Anh	9/5	1202114620003178
1537	Huỳnh Hoàng Gia Bảo	9/5	1202114620003179
1538	Phùng Gia Bảo	9/5	1202114620003181
1539	Lê Thừa Trung Chính	9/5	1202114620003182
1540	Thái Nguyễn Quang Hà	9/5	1202114620003184
1541	Trần Nguyễn Gia Hân	9/5	1202114620003185
1542	Đinh Ngọc Kim Hoàn	9/5	1202114620003187
1543	Khúc Thùy Linh	9/5	1202114620003188
1544	Mai Thảo Linh	9/5	1202114620003189
1545	Nguyễn Phương Linh	9/5	1202114620003190
1546	Phạm Hoàng Long	9/5	1202114620003191

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1547	Phạm Xuân Mai	9/5	1202114620003192
1548	Tân Thị Hoàng Mỹ	9/5	1202114620003193
1549	Đặng Lê Thanh Ngân	9/5	1202114620003194
1550	Hoàng Nguyễn Phương Nghi	9/5	1202114620003195
1551	Hồ Minh Ngọc	9/5	1202114620003196
1552	Trần Khánh Ngọc	9/5	1202114620003197
1553	Trần Thanh Ngọc	9/5	1202114620003198
1554	Đinh Phạm Quốc Nhật	9/5	1202114620003199
1555	Luyện Mai Nhi	9/5	1202114620003200
1556	Hồ Thị Như	9/5	1202114620003201
1557	Nguyễn Đoàn Khánh Phương	9/5	1202114620003202
1558	Nguyễn Đăng Quang	9/5	1202114620003203
1559	Lê Hoàng Quân	9/5	1202114620003204
1560	Đặng Ngọc Thanh Thảo	9/5	1202114620003205
1561	Trần Kim Băng Thảo	9/5	1202114620003206
1562	Lê Minh Thịnh	9/5	1202114620003207
1563	Phạm Vũ Quỳnh Thư	9/5	1202114620003208
1564	Đậu Vũ Ngọc Trang	9/5	1202114620003209
1565	Nguyễn Thùy Trang	9/5	1202114620003210
1566	Phan Thụy Thùy Trang	9/5	1202114620003211
1567	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	9/5	1202114620003212
1568	Trần Ngọc Trinh	9/5	1202114620003213
1569	Vũ Lê Hoàng Thanh Trúc	9/5	1202114620003214
1570	Ngô Viết Trường	9/5	1202114620003215
1571	Lê Hùng Tường	9/5	1202114620003216
1572	Lê Huy Tường	9/5	1202114620003217
1573	Nguyễn Võ Tú Uyên	9/5	1202114620003218
1574	Trần Huỳnh Thảo Uyên	9/5	1202114620003219
1575	Trần Phương Uyên	9/5	1202114620003220
1576	Phan Nguyễn Uyên Vy	9/5	1202114620003221
1577	Nguyễn Lê Hải Yến	9/5	1202114620003222
1578	Huỳnh Thị Phương Anh	9/6	1202114620003264
1579	Phạm Phú Bình	9/6	1202114620003229
1580	Phạm Đình Cường	9/6	1202114620003007
1581	Nguyễn Minh Duy	9/6	1202114620002876
1582	Phạm Thị Duyên	9/6	1202114620003356
1583	Trần Quốc Đạt	9/6	1202114620002878
1584	Chu Văn Đạt	9/6	1202114620002921
1585	Hoàng Phát Đạt	9/6	1202114620003358
1586	Lê Thị Ngọc Hân	9/6	1202114620002882
1587	Hà Phan Minh Hoàng	9/6	1202114620003362
1588	Nguyễn Hoàng Huân	9/6	1202114620003277
1589	Nguyễn Địch Gia Huy	9/6	1202114620003317

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1590	Phan Thanh Khải	9/6	1202114620003321
1591	Nguyễn Đình Gia Khánh	9/6	1202114620003324
1592	Trần Văn Khoa	9/6	1202114620003239
1593	Nguyễn Cao Hoàng Lê	9/6	1202114620003240
1594	Hoàng Thụy Ánh Linh	9/6	1202114620002892
1595	Trần Nhật Kim Linh	9/6	1202114620003287
1596	Nguyễn Xuân Mai	9/6	1202114620003329
1597	Phạm Hoài Lê Khánh Ngọc	9/6	1202114620003333
1598	Lê Thụy Khánh Ngọc	9/6	1202114620003370
1599	Phan Lê Minh Nguyệt	9/6	1202114620003334
1600	Vương Hoàng Phúc	9/6	1202114620002904
1601	Nguyễn Cao Gia Phúc	9/6	1202114620003249
1602	Nguyễn Minh Quân	9/6	1202114620003251
1603	Phan Hoàng Trung Quân	9/6	1202114620003252
1604	Lê Vĩnh Hoàng Sơn	9/6	1202114620003339
1605	Nguyễn Đức Thành	9/6	1202114620002906
1606	Nguyễn Ngọc Anh Thư	9/6	1202114620003300
1607	Phạm Quỳnh Thy	9/6	1202114620002951
1608	Nguyễn Quỳnh Trang	9/6	1202114620003256
1609	Lê Thị Kim Trinh	9/6	1202114620003257
1610	Trần Phương Trinh	9/6	1202114620003342
1611	Trần Nguyễn Thanh Trúc	9/6	1202114620002953
1612	Nguyễn Thành Trung	9/6	1202114620003303
1613	Đặng Thiên Trường	9/6	1202114620002912
1614	Nguyễn Giản Gia Tuấn	9/6	1202114620002913
1615	Trần Trọng Tuấn	9/6	1202114620003262
1616	Phạm Huy Tuấn	9/6	1202114620003304
1617	Nguyễn Ngô Tường Vy	9/6	1202114620003348
1618	Phạm Nguyễn Phương An	9/7	1202114620003349
1619	Đoàn Thị Phương Anh	9/7	1202114620003224
1620	Trần Quốc Nam Anh	9/7	1202114620003265
1621	Trần Ngọc Hồng Ân	9/7	1202114620002919
1622	Bùi Tiến Dũng	9/7	1202114620003271
1623	Đặng Tiến Dũng	9/7	1202114620003312
1624	Phạm Quang Dũng	9/7	1202114620003354
1625	Châu Quang Hiền	9/7	1202114620003315
1626	Đỗ Việt Trung Hiếu	9/7	1202114620002883
1627	Lương Trung Hiếu	9/7	1202114620002926
1628	Trịnh Đức Hòa	9/7	1202114620003361
1629	Nguyễn Hoàng Gia Huy	9/7	1202114620002927
1630	Lại Đình Gia Hưng	9/7	1202114620002888
1631	Phan Quốc Hưng	9/7	1202114620003319
1632	Nguyễn Ngọc Hương	9/7	1202114620003281

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1633	Lê Hoàng An Khang	9/7	1202114620003282
1634	Vũ Lâm Tuấn Khang	9/7	1202114620003364
1635	Lương Nguyễn Gia Khanh	9/7	1202114620002890
1636	Phan Hoàng Nam Khánh	9/7	1202114620003016
1637	Hoàng Trung Kiên	9/7	1202114620003286
1638	Lê Hoàng Linh	9/7	1202114620003241
1639	Nguyễn Hoàng Bảo Long	9/7	1202114620002935
1640	Trần Duy Minh	9/7	1202114620002937
1641	Hoàng Diệp Minh	9/7	1202114620003288
1642	Châu Nguyệt Minh	9/7	1202114620003368
1643	Huỳnh Hiếu My	9/7	1202114620003330
1644	Nguyễn Đoàn Kim Ngân	9/7	1202114620003331
1645	Nguyễn Thanh Ngọc	9/7	1202114620002898
1646	Nguyễn Mỹ Như Ngọc	9/7	1202114620003332
1647	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	9/7	1202114620003371
1648	Phạm Khôi Nguyên	9/7	1202114620002939
1649	Phạm Thành Nhân	9/7	1202114620003292
1650	Phan Minh Phát	9/7	1202114620002901
1651	Nguyễn Trung Phi	9/7	1202114620002943
1652	Trần Quốc Nam Phương	9/7	1202114620003294
1653	Hồ Nhật Phú Quý	9/7	1202114620003253
1654	Lê Minh Thanh Thảo	9/7	1202114620002907
1655	Trần Huỳnh Thanh Thảo	9/7	1202114620003298
1656	Nguyễn Ngọc Thống	9/7	1202114620002908
1657	Nguyễn Minh Tuấn	9/7	1202114620003344
1658	Phan Phương Anh	9/8	1202114620002874
1659	Đặng Hà Anh	9/8	1202114620002915
1660	Trần Minh Bảo Anh	9/8	1202114620003228
1661	Trịnh Minh Anh	9/8	1202114620003351
1662	Lê Trung Ân	9/8	1202114620003352
1663	Lai Hoàng Chương	9/8	1202114620003353
1664	Lê Chí Ngọc Dũng	9/8	1202114620003272
1665	Lê Trường Anh Duy	9/8	1202114620003355
1666	Hoàng Thị Hằng	9/8	1202114620003275
1667	Bùi Minh Hiếu	9/8	1202114620003233
1668	Trần Lâm Quang Huy	9/8	1202114620002887
1669	Lê Anh Huy	9/8	1202114620003279
1670	Nguyễn Gia Khang	9/8	1202114620002889
1671	Đỗ Phạm Gia Khang	9/8	1202114620003322
1672	Võ Duy Khanh	9/8	1202114620003238
1673	Nguyễn Ngọc Bảo Khánh	9/8	1202114620003365
1674	Phùng Hiếu Lam	9/8	1202114620003019
1675	Nguyễn Hoàng Long	9/8	1202114620002934

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1676	Nguyễn Hoàng Minh	9/8	1202114620003289
1677	Hoàng Tiến Nam	9/8	1202114620003245
1678	Phạm Vũ Minh Ngọc	9/8	1202114620003290
1679	Lăng Hoàng Oanh	9/8	1202114620003373
1680	Đặng Minh Phát	9/8	1202114620002942
1681	Hồ Trọng Phúc	9/8	1202114620002902
1682	Phạm Phương Phúc	9/8	1202114620002945
1683	Nguyễn Đức Gia Phúc	9/8	1202114620003293
1684	Trần Thiên Phúc	9/8	1202114620003376
1685	Nguyễn Kim Mỹ Phụng	9/8	1202114620002946
1686	Lê Ngọc Phương Quỳnh	9/8	1202114620003378
1687	Huỳnh Việt Tân	9/8	1202114620003340
1688	Nguyễn Phan Phương Thảo	9/8	1202114620003382
1689	Phạm Nguyễn Anh Thư	9/8	1202114620002909
1690	Hoàng Thủy Tiên	9/8	1202114620003301
1691	Nguyễn Minh Trí	9/8	1202114620002911
1692	Lại Ngọc Phương Trinh	9/8	1202114620002952
1693	Phạm Thanh Trúc	9/8	1202114620003343
1694	Trần Vũ Thanh Trúc	9/8	1202114620003386
1695	Phạm Tuấn Tú	9/8	1202114620003259
1696	Nguyễn Ngọc Triệu Vy	9/8	1202114620002954
1697	Nguyễn Phạm Tường Vy	9/8	1202114620003306
1698	Nguyễn Lương Hồng Vy	9/8	1202114620003389
1699	Nguyễn Hoàng Bảo An	9/9	1202114620002873
1700	Phan Nguyên Thái An	9/9	1202114620003223
1701	Phạm Vĩnh Khang An	9/9	1202114620003307
1702	Đoàn Lê Nhật Anh	9/9	1202114620002916
1703	Bùi Đình Bách	9/9	1202114620003267
1704	Nguyễn Thùy Dương	9/9	1202114620002877
1705	Đỗ Hoàng Thùy Dương	9/9	1202114620003273
1706	Trần Nguyễn Phương Đan	9/9	1202114620003136
1707	Nguyễn Hải Đăng	9/9	1202114620002879
1708	Cù Minh Đức	9/9	1202114620002880
1709	Nguyễn Văn Hải	9/9	1202114620002962
1710	Lê Trung Hiếu	9/9	1202114620003866
1711	Vũ Quốc Việt Hoàng	9/9	1202114620003234
1712	Nguyễn Văn Việt Hoàng	9/9	1202114620003276
1713	Nguyễn Tiến Nhật Huy	9/9	1202114620003280
1714	Nguyễn Đức Huy	9/9	1202114620003318
1715	Hà Minh Hy	9/9	1202114620003363
1716	Nguyễn Phúc Khang	9/9	1202114620003323
1717	Bùi Đăng Khoa	9/9	1202114620002930
1718	Trần Lê Gia Linh	9/9	1202114620003242

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1719	Nguyễn Vũ Thùy Lợi	9/9	1202114620002893
1720	Trần Tuệ Mẫn	9/9	1202114620002936
1721	Nguyễn Hoàng Khánh My	9/9	1202114620002896
1722	Đinh Văn Nam	9/9	1202114620003023
1723	Trương Bửu Nghi	9/9	1202114620003246
1724	Lê Thanh Nguyên	9/9	1202114620003291
1725	Đỗ Thị Yến Nhi	9/9	1202114620003372
1726	Lê Tuyết Như	9/9	1202114620002900
1727	Vũ Tiến Phát	9/9	1202114620003374
1728	Nguyễn Minh Quân	9/9	1202114620003337
1729	Nguyễn Minh Quân	9/9	1202114620003377
1730	Nguyễn Thùy Thục Quyên	9/9	1202114620003297
1731	Hồ Thái Sơn	9/9	1202114620003379
1732	Đinh Quang Tấn	9/9	1202114620002905
1733	Trần Toàn Thắng	9/9	1202114620002948
1734	Nguyễn Phúc Thịnh	9/9	1202114620003299
1735	Nguyễn Hiếu Thuận	9/9	1202114620002950
1736	Trần Khánh Vân	9/9	1202114620003305
1737	Trần Thị Thanh Xuân	9/9	1202114620003346
1738	Trần Phạm Như Ý	9/9	1202114620002914
1739	Nguyễn Phan Như Ý	9/9	1202114620003263
1740	Lê Đức Anh	9/10	1202114620002917
1741	Phùng Thị Lan Anh	9/10	1202114620003227
1742	Vũ Nguyễn Phương Anh	9/10	1202114620003266
1743	Lưu Ngọc Minh Anh	9/10	1202114620003309
1744	Dương Gia Bảo	9/10	1202114620002920
1745	Phạm Đức Bảo	9/10	1202114620003180
1746	Phạm Hoàng Bảo Châu	9/10	1202114620003268
1747	Nguyễn Phạm Kiên Cường	9/10	1202114620003270
1748	Nguyễn Trần Khánh Duy	9/10	1202114620003313
1749	Bùi Đức Tiến Đạt	9/10	1202114620003357
1750	Đinh Minh Hạnh	9/10	1202114620003314
1751	Nguyễn Ngọc Gia Hân	9/10	1202114620002925
1752	Trần Thị Mai Hoa	9/10	1202114620003316
1753	Đinh Xuân Hoàng	9/10	1202114620002966
1754	Tô Việt Hùng	9/10	1202114620003235
1755	Trần Gia Huy	9/10	1202114620002886
1756	Phạm Văn Tiến Huy	9/10	1202114620003236
1757	Phạm Tiến Hưng	9/10	1202114620002928
1758	Trần Thành Hưng	9/10	1202114620002929
1759	Huỳnh Ngọc Gia Khiêm	9/10	1202114620003283
1760	Võ Thiện Khoa	9/10	1202114620002932
1761	Nguyễn Anh Khoa	9/10	1202114620003285

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1762	Lưu Doãn Khuê	9/10	1202114620003326
1763	Đào Ngọc Thảo Lan	9/10	1202114620003366
1764	Đỗ Khánh Linh	9/10	1202114620003328
1765	Đỗ Kim Long	9/10	1202114620003243
1766	Nguyễn Hồng Phương Nghi	9/10	1202114620002938
1767	Nguyễn Đình Như Ngọc	9/10	1202114620003247
1768	Thân Thái Thảo Nguyên	9/10	1202114620002940
1769	Đỗ Trần Yến Nhung	9/10	1202114620002899
1770	Nguyễn Thanh Thiên Phú	9/10	1202114620002944
1771	Chu Thị Nam Phương	9/10	1202114620002947
1772	Vũ Nam Phương	9/10	1202114620003295
1773	Hoàng Nguyễn Việt Tài	9/10	1202114620003254
1774	Cao Thanh Thảo	9/10	1202114620003381
1775	Nguyễn Thanh Thuý	9/10	1202114620003031
1776	Huỳnh Ngọc Tiến	9/10	1202114620003384
1777	Nguyễn Trần Thuý Trang	9/10	1202114620003302
1778	Trần Phạm Thy Trang	9/10	1202114620003385
1779	Lưu Hoàng Tuấn	9/10	1202114620003260
1780	Phan Trần Kim Tuyết	9/10	1202114620003345
1781	Nguyễn Gia Vinh	9/10	1202114620003388
1782	Lê Nguyên Anh	9/11	1202114620002918
1783	Hoàng Tô Duy Anh	9/11	1202114620003225
1784	Phạm Thị Vân Anh	9/11	1202114620003226
1785	Lưu Huy Anh	9/11	1202114620003308
1786	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	9/11	1202114620002875
1787	Hoàng Khánh Chi	9/11	1202114620003231
1788	Nguyễn Quang Chí	9/11	1202114620003269
1789	Đỗ Hoàng Đức	9/11	1202114620003359
1790	Võ Hoàng Hữu Hào	9/11	1202114620002923
1791	Mai Trung Hiếu	9/11	1202114620003360
1792	Nguyễn Công Huân	9/11	1202114620002884
1793	Nguyễn Phi Hùng	9/11	1202114620002885
1794	Đỗ Quang Huy	9/11	1202114620003278
1795	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	9/11	1202114620003237
1796	Hoàng Văn Khoa	9/11	1202114620002931
1797	Đặng Nguyễn Anh Khoa	9/11	1202114620003284
1798	Huỳnh Hoàng Khôi	9/11	1202114620002891
1799	Trần Văn Khôi	9/11	1202114620003325
1800	Nguyễn Trần Trung Kiên	9/11	1202114620003327
1801	Ngô Thiên Kim	9/11	1202114620002933
1802	Nguyễn Thị Mai Loan	9/11	1202114620003367
1803	Đỗ Ngọc Long	9/11	1202114620002976
1804	Mai Tấn Lộc	9/11	1202114620003244

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1805	Huỳnh Hoàng Hồng Mai	9/11	1202114620002894
1806	Nguyễn Hoàng Yến Ngọc	9/11	1202114620002897
1807	Trịnh Nam Nguyên	9/11	1202114620003248
1808	Đinh Quốc Nhân	9/11	1202114620003335
1809	Trương Thị Yến Nhi	9/11	1202114620002941
1810	Huỳnh Tấn Phát	9/11	1202114620003336
1811	Lê Hoàng Phúc	9/11	1202114620002903
1812	Trương Minh Mai Phương	9/11	1202114620003250
1813	Nguyễn Hữu Quang	9/11	1202114620003296
1814	Lê Kiến Quốc	9/11	1202114620003338
1815	Phạm Thái Tài	9/11	1202114620003380
1816	Phạm Hùng Thịnh	9/11	1202114620002949
1817	Vũ Duy Thống	9/11	1202114620003255
1818	Trần Thùy Trâm	9/11	1202114620003171
1819	Huỳnh Thanh Trúc	9/11	1202114620003036
1820	Lê Đình Trung	9/11	1202114620003258
1821	Trần Lâm Tuấn	9/11	1202114620003387
1822	Lê Ngọc Anh	9/12	1202114620002955
1823	Nguyễn Ngọc Duy Anh	9/12	1202114620002956
1824	Trần Tú Anh	9/12	1202114620002957
1825	Nguyễn Lê Ngọc Ánh	9/12	1202114620002958
1826	Nguyễn Thái Bảo	9/12	1202114620002959
1827	Phan Nhật Bảo Châu	9/12	1202114620002960
1828	Lê Minh Đức	9/12	1202114620002961
1829	Nguyễn Kim Hằng	9/12	1202114620002963
1830	Đào Đức Hiếu	9/12	1202114620002964
1831	Nguyễn Trung Hiếu	9/12	1202114620002965
1832	Trần Quang Khải	9/12	1202114620002967
1833	Nguyễn Mạnh Khang	9/12	1202114620002968
1834	Trương Hoàng Khang	9/12	1202114620002969
1835	Đặng Lê Minh Khoa	9/12	1202114620002970
1836	Trần Anh Khoa	9/12	1202114620002971
1837	Đặng Lê Minh Khôi	9/12	1202114620002972
1838	Mai Minh Khôi	9/12	1202114620002973
1839	Lê Trần Phương Linh	9/12	1202114620002974
1840	Đỗ Gia Long	9/12	1202114620002975
1841	Trần Hoàng Ly	9/12	1202114620002977
1842	Bùi Quang Minh	9/12	1202114620002978
1843	Hoàng Nguyễn Trà My	9/12	1202114620002979
1844	Phạm Nguyễn Đông Nghi	9/12	1202114620002980
1845	Hồ Văn Phát	9/12	1202114620002981
1846	Bùi Hoàng Quốc Phong	9/12	1202114620002982
1847	Lê Hoàng Phúc	9/12	1202114620002983

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1848	Trần Lê Thiên Phúc	9/12	1202114620002984
1849	Chang Bùi Bội Phương	9/12	1202114620002985
1850	Trần Hoàng Thùy Phương	9/12	1202114620002986
1851	Lưu Minh Quân	9/12	1202114620003865
1852	Nguyễn Đình Quý	9/12	1202114620002987
1853	Nguyễn Ngọc Thuận	9/12	1202114620002988
1854	Nguyễn Vũ Thủy Tiên	9/12	1202114620002989
1855	Vũ Minh Tiến	9/12	1202114620002990
1856	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	9/12	1202114620002991
1857	Nguyễn Thùy Trang	9/12	1202114620002992
1858	Lê Minh Trí	9/12	1202114620002993
1859	Trần Thị Hoài Trinh	9/12	1202114620002994
1860	Phan Gia Tuấn	9/12	1202114620002995
1861	Trịnh Thúy Vy	9/12	1202114620002996
1862	Nguyễn Huỳnh Thanh Vy	9/12	1202114620003039
1863	Lê Nguyễn Mỹ Ý	9/12	1202114620002997
1864	Tôn Phước An	9/13	1202114620002998
1865	Đỗ Nguyễn Tuấn Anh	9/13	1202114620002999
1866	Ngô Thái Anh	9/13	1202114620003000
1867	Phan Phước Anh	9/13	1202114620003001
1868	Phan Quỳnh Anh	9/13	1202114620003002
1869	Vũ Tâm Anh	9/13	1202114620003003
1870	Vũ Ngọc Ánh	9/13	1202114620003004
1871	Dương Văn Bảo	9/13	1202114620003005
1872	Nguyễn Trần Quốc Bảo	9/13	1202114620003006
1873	Vũ Đăng Mỹ Bình	9/13	1202114620003310
1874	Nguyễn Thị Lam Dung	9/13	1202114620003008
1875	Lý Thị Thùy Dương	9/13	1202114620003232
1876	Nguyễn Thị Hương Giang	9/13	1202114620002881
1877	Trần Thị Ngọc Hằng	9/13	1202114620003009
1878	Trương Thị Tuyết Hân	9/13	1202114620003186
1879	Lê Gia Hiếu	9/13	1202114620003010
1880	Lê Trung Hiếu	9/13	1202114620003011
1881	Trần Công Hiếu	9/13	1202114620003012
1882	Đặng Thị Thu Hòa	9/13	1202114620003013
1883	Nguyễn Hồ Quế Hương	9/13	1202114620003014
1884	Nguyễn Quỳnh Hương	9/13	1202114620003015
1885	Lê Thị Kim Khanh	9/13	1202114620003148
1886	Nguyễn Gia Khiêm	9/13	1202114620003017
1887	Trương Tuấn Kiệt	9/13	1202114620003018
1888	Trương Nguyên Lân	9/13	1202114620003021
1889	Nguyễn Hàn Gia My	9/13	1202114620003022
1890	Hoàng Ánh Ngọc	9/13	1202114620003024

STT	Họ và tên	Lớp	Mã số SSC
1891	Lê Nguyễn Hồng Nguyên	9/13	1202114620003159
1892	Trần Phương Nhi	9/13	1202114620003025
1893	Phan Đại Phú	9/13	1202114620003026
1894	Ngô Đại Thiên Phúc	9/13	1202114620003027
1895	Hoàng Như Phương	9/13	1202114620003028
1896	Trương Đức Quang	9/13	1202114620003029
1897	Võ Quang Sang	9/13	1202114620003030
1898	Vũ Trần Minh Thư	9/13	1202114620003032
1899	Nguyễn Hải Triều	9/13	1202114620003034
1900	Đoàn Ngọc Thủy Trúc	9/13	1202114620003035
1901	Phan Anh Tú	9/13	1202114620003037
1902	Phạm Anh Tuấn	9/13	1202114620003038